

VFRONTIER

VINACONTROL NEWSLETTER

JUNE 2026

*Trust Takes
the Lead*



Vinacontrol
SINCE 1957

THƯ NGỎ

OPENING MESSAGE

VRONTIER | TRUST TAKES THE LEAD
ISSUE NO.13 – JUNE 2026

Kính gửi Quý đồng nghiệp, đối tác và những người bạn của Vinacontrol,

Tháng Sáu mở ra giữa sắc xanh rực rỡ của những ngày đầu hè, khi những dòng chảy thương mại tiếp tục nối dài từ cảng biển đến nhà máy, từ vùng nguyên liệu đến thị trường tiêu dùng và những hành trình xuyên biên giới. Trong nhịp chuyển động ấy, mỗi chuyến hàng không chỉ mang theo giá trị kinh tế, mà còn chuyên chở kỳ vọng về **chất lượng, an toàn, minh bạch và uy tín** – những chuẩn mực ngày càng định hình năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp.

Hành trình của **VRONTIER Tháng 6** sẽ cùng Quý độc giả đi qua những lát cắt tiêu biểu của một thị trường đang chuyển đổi: từ kiểm soát chất lượng nguyên liệu, an toàn chuỗi cung ứng năng lượng, nhận diện rủi ro trong kết cấu công nghiệp đến kiểm chứng chất lượng sản phẩm thiết yếu. Song hành với đó là những chuyển động mới về carbon rừng, phương tiện xanh, truy xuất nguồn gốc, logistics và trách nhiệm xã hội – nơi mỗi biến động chính sách hay thị trường đều đặt ra yêu cầu cao hơn về **năng lực thích ứng, quản trị rủi ro và chứng minh giá trị thực chúng**.

Ẩn sau những chuyển động ấy là một thực tế ngày càng rõ nét: thị trường hôm nay không chỉ tưởng thưởng cho tốc độ, mà còn đòi hỏi sự chuẩn xác, kỷ luật tuân thủ và khả năng kiểm chứng. Mỗi tiêu chuẩn được đáp ứng, mỗi kết quả được minh bạch hóa, mỗi rủi ro được nhận diện sớm đều là điểm tựa giúp doanh nghiệp bảo vệ dòng chảy vận hành, củng cố niềm tin với đối tác và tạo lập lợi thế bền vững trong chuỗi giá trị.

Trong tâm thế ấy, Vinacontrol kiên định đồng hành với tư cách là **tổ chức đánh giá sự phù hợp tiên phong tại Việt Nam**. Với chúng tôi, mỗi hoạt động giám định, thử nghiệm, chứng nhận hay kiểm định không chỉ là thao tác kỹ thuật, mà là quá trình cùng doanh nghiệp làm rõ sự thật của hàng hóa, chuyển hóa chuẩn mực thành căn cứ ra quyết định và gìn giữ niềm tin trong từng điểm chạm của thị trường bằng **sự chính xác, trung thực và kịp thời**.

Hy vọng **VRONTIER Tháng 6** sẽ tiếp tục mang đến cho Quý vị những góc nhìn chuyên môn hữu ích, cảm hứng phát triển bền vững và niềm tin vững vàng để cùng **chuyển hóa tuân thủ thành năng lực cạnh tranh, biến dữ liệu thành giá trị và giữ cho mọi dòng chảy thương mại được thông suốt, minh bạch, bền lâu**.

Sincerely,

VRONTIER Editorial Team
Vinacontrol Group

Dear colleagues, partners, and friends of Vinacontrol,

June unfolds amid the vibrant hues of early summer as global commerce continues to flow seamlessly - stretching from seaports to factories, raw material hubs to consumer markets, and across international borders. Within this dynamic momentum, every shipment carries far more than mere economic value; it bears the weight of expectations regarding **quality, safety, transparency, and integrity** - the very benchmarks that are increasingly redefining corporate competitiveness.

This **June edition of VRONTIER** invites you to explore pivotal dimensions of a market in transition: from raw material quality control, energy supply chain security, and industrial structural risk mitigation, to the crucial verification of essential goods. Alongside these topics, we capture the latest advancements in forest carbon, green mobility, traceability, logistics, and corporate social responsibility (CSR) - arenas where every policy shift or market fluctuation demands heightened **adaptability, proactive risk management, and empirical proof of value**.

Beneath these shifting tides lies an unmistakable reality: today's market rewards not just speed, but precision, compliance discipline, and empirical verifiability. Every standard met, every result made transparent, and every risk identified early serves as a strategic anchor—empowering enterprises to safeguard operational flows, fortify partner trust, and secure a sustainable advantage within the global value chain.

With this shared vision, Vinacontrol remains steadfast as **Vietnam's pioneer conformity assessment body**. To us, inspection, testing, certification, and calibration have never been isolated technical exercises. Rather, they represent a collaborative journey to establish the truth of commodities, translate rigorous standards into actionable business intelligence, and protect trust at every market touchpoint through **precision, integrity, and agility**.

We hope this **June issue of VRONTIER** offers you valuable expertise, sustainable inspiration, and the unwavering confidence to **transform compliance into competitive edge, convert data into tangible value, and keep the global currents of commerce seamless, transparent, and enduring**.

MỤC LỤC

CONTENT

3

Tiêu điểm tháng
Highlight of the Month

23

Giải pháp
Our Solutions

8

**Nhịp ngành – Thị trường
và Chính sách**
Industry & Market Pulse

28

Văn hoá và Con người
Our Culture & People

18

Hành trình bền vững
The Sustainable Path

30

Truyền cảm hứng
Spark of Inspiration

21

Góc chuyên môn
Technical Spotlight

31

Kế hoạch tháng tới
Looking Ahead



📍 Quy Nhon, Vietnam

Chủ đề: Giám định hàng hóa
Topic: Commodity Inspection

➤ Giám định phế liệu nhập khẩu - Chìa khóa vàng cho thủ tục thông quan nhanh chóng

Trong nền kinh tế tuần hoàn, **phế liệu nhập khẩu** là nguồn nguyên liệu quan trọng, nhưng đồng thời cũng thuộc nhóm hàng hóa chịu sự kiểm soát nghiêm ngặt về môi trường và thủ tục pháp lý. Chỉ một sai lệch về hồ sơ hoặc chất lượng lô hàng cũng có thể kéo dài thời gian thông quan, phát sinh chi phí lưu kho, lưu bãi và ảnh hưởng trực tiếp đến kế hoạch sản xuất.

Hoạt động **giám định độc lập** giúp doanh nghiệp xác nhận phế liệu đáp ứng quy chuẩn kỹ thuật, hoàn thiện căn cứ pháp lý phục vụ thông quan và chủ động kiểm soát chất lượng nguyên liệu đầu vào. Là tổ chức được cơ quan quản lý nhà nước chỉ định thực hiện giám định phế liệu nhập khẩu làm nguyên liệu sản xuất, Vinacontrol đồng hành cùng doanh nghiệp bằng quy trình chuyên nghiệp, kết quả khách quan và chứng thư có giá trị pháp lý trên toàn quốc.

Không chỉ tháo gỡ điểm nghẽn thủ tục, giám định đúng ngay từ đầu còn giúp doanh nghiệp bảo vệ tiến độ sản xuất, tối ưu chi phí và củng cố trách nhiệm môi trường trong toàn bộ chuỗi cung ứng.

Article

June 1st, 2026



🔍 Discover now

Facebook

June 1st, 2026



🔍 Discover now

In a circular economy, imported scrap is a vital raw material but heavily regulated for environmental compliance. Any discrepancy in quality or documentation triggers costly customs delays and disrupts production.

Independent inspection ensures that scrap strictly meets technical regulations, securing a legal baseline for customs clearance and raw material quality control. Officially designated by state authorities, Vinacontrol provides standardized inspections and legally valid certificates nationwide.

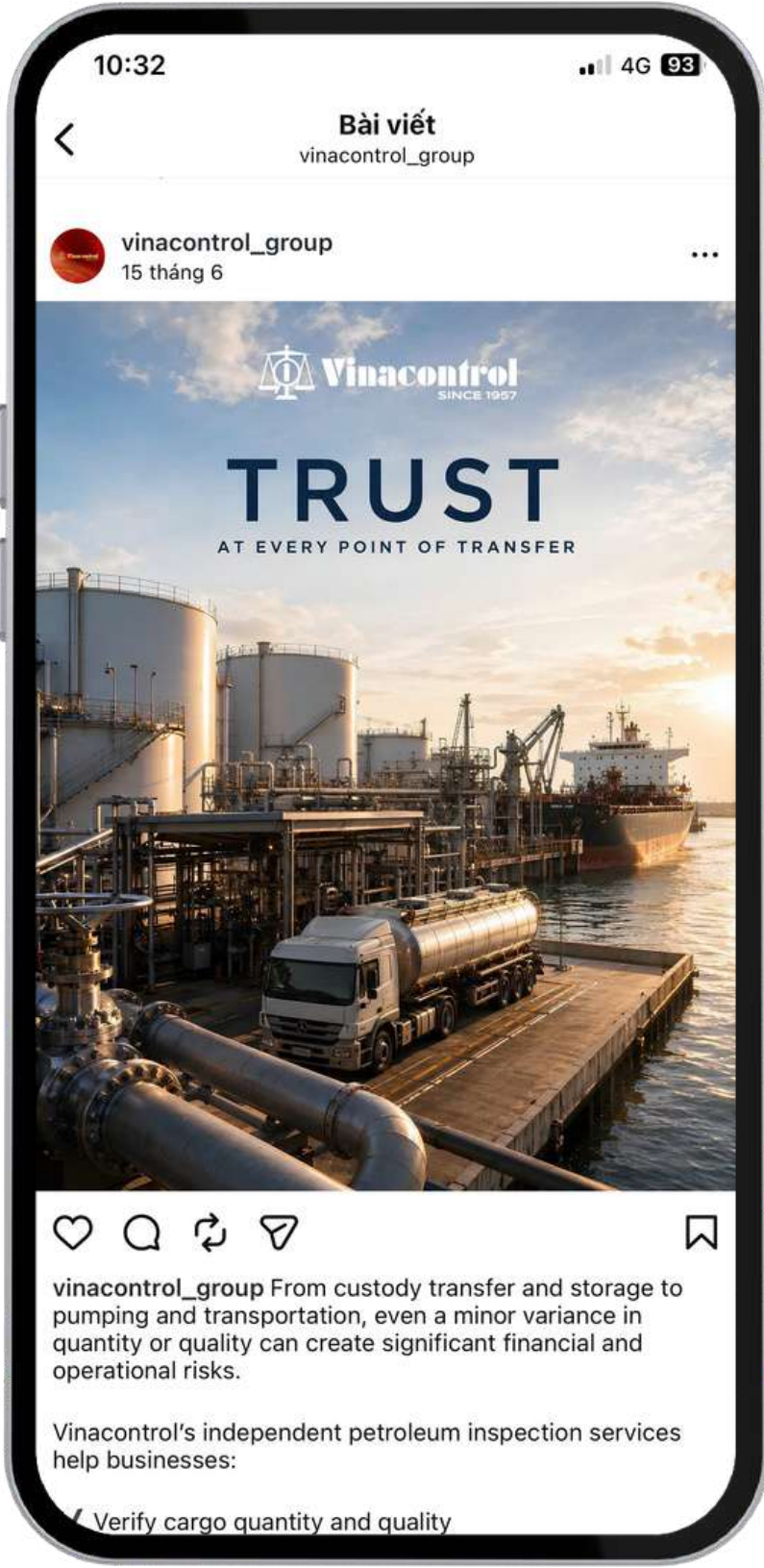
Beyond mitigating procedural bottlenecks, ensuring right-first-time inspection safeguards production continuity, optimizes operational costs, and reinforces environmental responsibility across the entire supply chain.

Chủ đề: Đánh giá sự phù hợp sản phẩm hóa dầu
Topic: Conformity Assessment for Petrochemical Products

➤ Kiểm soát chất lượng xăng dầu - Bảo chứng an toàn cho chuỗi cung ứng năng lượng

Instagram

June 15th, 2026



Discover now

Xăng dầu là nhóm hàng có giá trị lớn, dễ phát sinh sai lệch về số lượng, chất lượng và hao hụt trong quá trình giao nhận, lưu kho, bơm chuyển và vận tải. Dịch vụ **giám định độc lập** của Vinacontrol giúp doanh nghiệp xác định chính xác hàng hóa, phát hiện nguy cơ nhiễm bẩn hoặc lẫn chéo, đối chiếu với hợp đồng và chứng từ, đồng thời cung cấp căn cứ khách quan cho thanh toán, khiếu nại và bồi thường. Với đội ngũ giám định viên được đào tạo, cấp chứng nhận quốc tế và kinh nghiệm chuyên sâu trong lĩnh vực dầu khí, Vinacontrol góp phần kiểm soát rủi ro, bảo vệ quyền lợi các bên và duy trì sự an toàn, minh bạch cho chuỗi cung ứng năng lượng.

***Petroleum products** are high-value commodities highly susceptible to quantity discrepancies, quality variations, and losses during custody transfer, storage, bunkering, and transport. Vinacontrol's **independent inspection services** enable enterprises to accurately verify cargo, detect contamination or cross-mixing risks, and reconcile claims against contracts and shipping documents, providing an objective baseline for payments and dispute resolutions. Backed by internationally certified inspectors with deep expertise in the oil and gas sector, Vinacontrol effectively mitigates operational risks, safeguards stakeholders' interests, and ensures safety and transparency across the energy supply chain.*

Facebook

June 15th, 2026

Vinacontrol Group

15 tháng 6 lúc 09:49

[KIỂM SOÁT CHẤT LƯỢNG XĂNG DẦU - BẢO CHỨNG AN TOÀN CHO CHUỖI CUNG ỨNG NĂNG LƯỢNG]... Xem thêm



DỊCH VỤ GIÁM ĐỊNH XĂNG, DẦU

Liên hệ hỗ trợ: (+84) 24 3943 3840

24 13

Vinacontrol

Giải pháp Nhập khẩu Xuất khẩu Kinh doanh nội địa Đầu tư FDI Chuỗi cung ứng Phát triển bền vững Hỗ trợ

Giải pháp > Lĩnh vực > Năng Lượng và Nguyên, Nhiên Liệu > Giám định nguyên, nhiên liệu > Giám định xăng, dầu

Giám định xăng, dầu

Sản phẩm dầu mỏ là nhóm hàng có giá trị lớn, đặc tính kỹ thuật phức tạp và dễ phát sinh sai lệch trong quá trình giao nhận, lưu kho, vận tải. Những biến động về nhiệt độ, tỷ trọng, thể tích, chất lượng hoặc tình trạng nhiễm bẩn đều có thể dẫn đến tổn thất tài chính và an toàn.

Dịch vụ giám định xăng dầu của Vinacontrol giúp doanh nghiệp xác minh độc lập số lượng, chất lượng và tình trạng hàng hóa tại từng điểm giao nhận; phát hiện rủi ro, bảo vệ quyền lợi thương mại và có căn cứ tin cậy phục vụ thanh toán, thông quan, bảo hiểm hoặc giải quyết khiếu nại.

Article

June 15th, 2026

Discover now

Chủ đề: Phát triển bền vững và Chuyển đổi xanh

Topic: Sustainable Development & Green Transition

➤ Tập đoàn Vinacontrol tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026

[HÀ NỘI], Ngày 18 tháng 06 năm 2026 – Công ty Cổ phần Tập đoàn Vinacontrol (Mã chứng khoán: **VNC**) đã tổ chức thành công phiên họp **Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thường niên năm 2026** với sự tham dự của các cổ đông. Đại hội đã thảo luận, biểu quyết với tỷ lệ đồng thuận cao để thông qua toàn bộ các báo cáo kết quả hoạt động, kế hoạch kinh doanh và hệ thống tờ trình, mở ra một chu kỳ phát triển bứt phá cho Vinacontrol.

Trước sự chứng kiến của toàn thể cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát nhiệm kỳ mới 2026-2029 và Ban điều hành Tập đoàn đã thể hiện ý chí quyết tâm cao độ: Bám sát Nghị quyết Đại hội, tận dụng tối đa lợi thế của tổ chức đánh giá sự phù hợp đầu tiên tại Việt Nam với lịch sử gần 70 năm vững bước, biến bộ phóng tài chính 1.000 tỷ thành động lực để ghi dấu những cột mốc tăng trưởng ấn tượng hơn nữa, mang lại giá trị gia tăng cho khách hàng và lợi ích bền vững cho các quý cổ đông.

[HANOI], June 18, 2026 – Vinacontrol Group Corporation (Stock Code: VNC) successfully convened its **2026 Annual General Meeting of Shareholders** with the active participation of its shareholders. The General Meeting discussed and voted with a high consensus rate to pass all performance reports, business plans, and submission proposals, unlocking a breakthrough development cycle for Vinacontrol.

Witnessed by all shareholders, the newly elected Board of Directors, Board of Supervisors for the 2026–2029 tenure, and Board of Management expressed their highest determination: to strictly adhere to the General Meeting's Resolution, fully capitalize on the competitive advantage of being Vietnam's first conformity assessment organization with nearly 70 years of steady development, and transform the VND 1,000 billion financial launchpad into momentum to etch even more impressive growth milestones, delivering added value to clients and sustainable benefits to esteemed shareholders.

Facebook

June 15th, 2026

Article
June 18th, 2026



Discover now



Discover now

Chủ đề: Đánh giá sự phù hợp sản phẩm hóa dầu
Topic: *Conformity Assessment for Petrochemical Products*

➡ Kiểm soát chất lượng xăng dầu - Bảo chứng an toàn cho chuỗi cung ứng năng lượng

Facebook

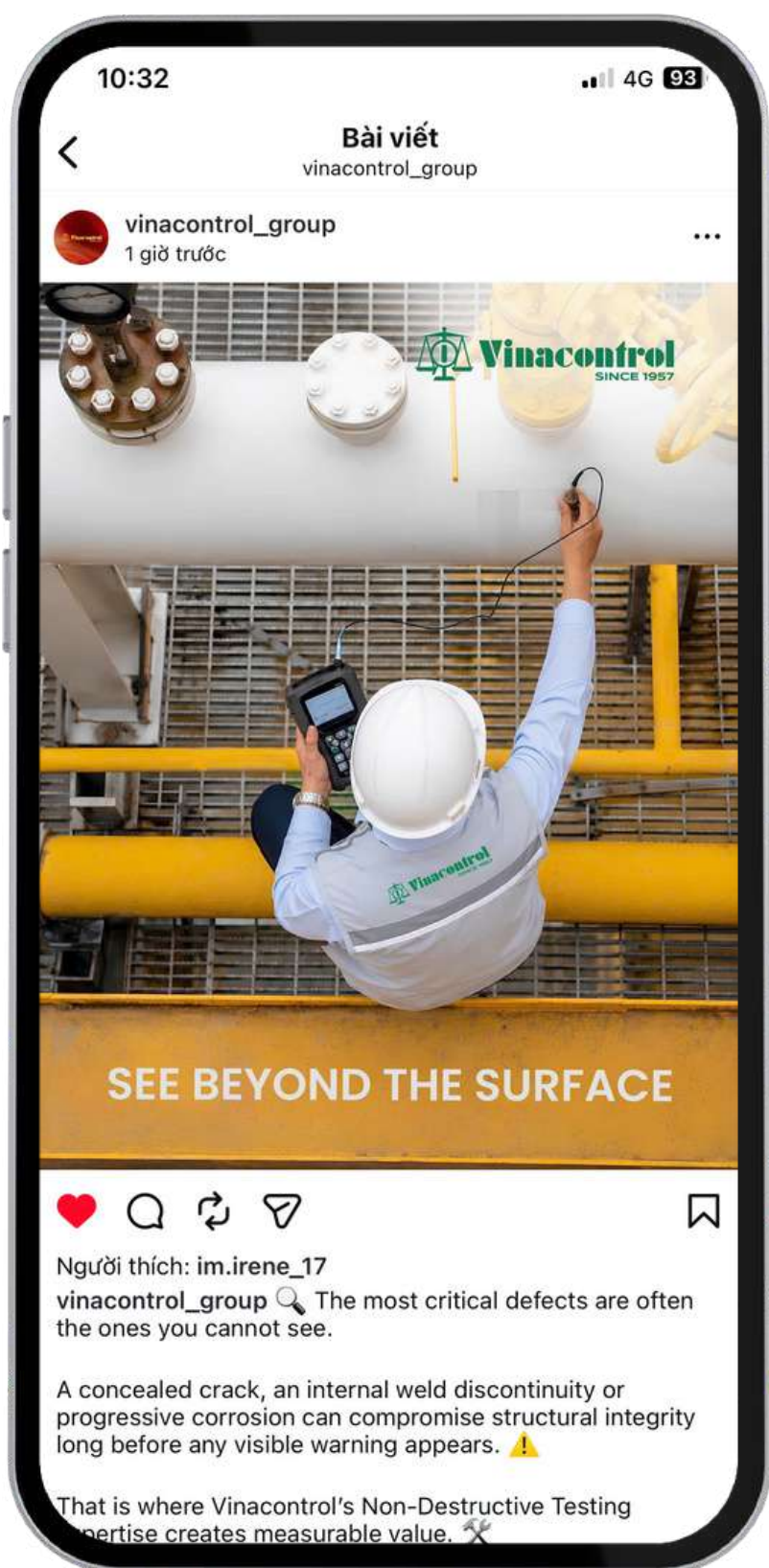
June 22nd, 2026



🔗 Discover now

Instagram

June 22nd, 2026



🔗 Discover now

Trong nhiều ngành công nghiệp, một vết nứt nhỏ trong mối hàn, hiện tượng ăn mòn bên trong đường ống hay sự suy giảm chiều dày vật liệu có thể không nhìn thấy bằng mắt thường, nhưng lại tiềm ẩn nguy cơ gây hư hỏng thiết bị, gián đoạn sản xuất và gây mất an toàn. **Thử nghiệm không phá hủy** cho phép phát hiện, định vị và đánh giá các khuyết tật bên trong hoặc ở bề mặt vật kiểm mà không làm ảnh hưởng đến kết cấu, công năng hay giá trị sử dụng của chúng.

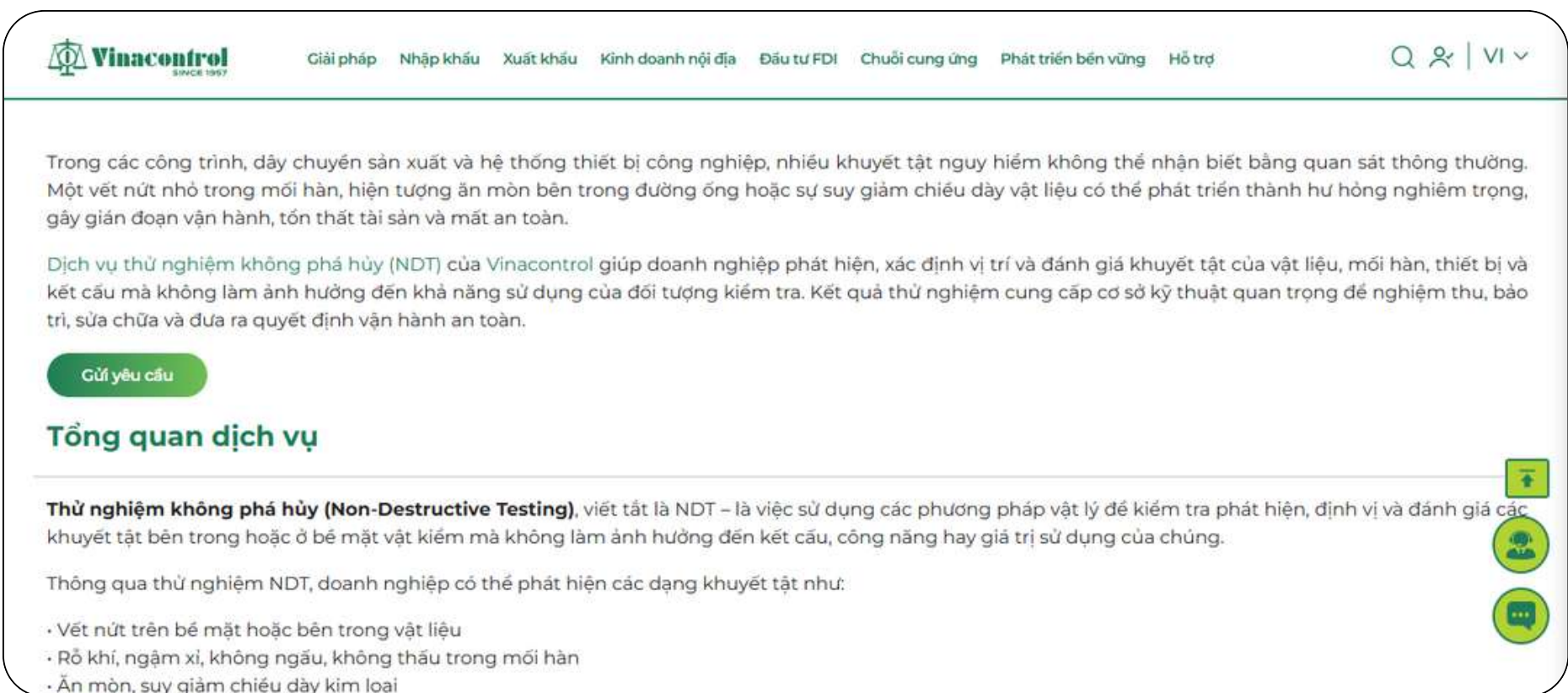
Với đội ngũ chuyên gia giàu kinh nghiệm, trang thiết bị hiện đại và khả năng triển khai linh hoạt trên toàn quốc, Vinacontrol giúp doanh nghiệp chủ động kiểm soát rủi ro, bảo toàn tài sản và duy trì vận hành an toàn, liên tục.

*In many industries, a small crack in a weld, internal corrosion inside a pipeline, or a reduction in material thickness may not be visible to the naked eye, but poses hidden risks of equipment failure, production disruption, and unsafety. **Non-Destructive Testing (NDT)** allows the detection, localization, and evaluation of internal or surface defects of the test object without affecting their structure, functionality, or usability value.*

Leveraging experienced experts, modern equipment, and nationwide operational flexibility, Vinacontrol empowers enterprises to proactively control risks, safeguard assets, and maintain safe, continuous operations.

Article

June 22nd, 2026



🔗 Discover now

Chủ đề: An toàn thực phẩm

Topic: Food Safety

➤ Kiểm nghiệm gạo: Bảo chứng chất lượng - An tâm tiêu dùng

Article
June 29th, 2026



Discover now

Rice is a staple food in daily life and also a key export commodity of Vietnam. However, rice quality can be affected by various factors such as chemical residues, microorganisms, heavy metals, or storage conditions.

With a laboratory system meeting **ISO/IEC 17025** standards, Vinacontrol provides **rice testing services**, helping enterprises accurately control shipment quality before distribution or export, while creating a reliable verification basis for consumers to choose with peace of mind.

Gạo là thực phẩm thiết yếu trong đời sống hàng ngày và cũng là mặt hàng xuất khẩu chủ lực của Việt Nam. Tuy nhiên, chất lượng gạo có thể chịu ảnh hưởng bởi nhiều yếu tố như dư lượng hóa chất, vi sinh vật, kim loại nặng hoặc điều kiện bảo quản.

Với hệ thống phòng thử nghiệm đáp ứng **ISO/IEC 17025**, Vinacontrol cung cấp **dịch vụ kiểm nghiệm gạo**, giúp doanh nghiệp kiểm soát chính xác chất lượng lô hàng trước khi lưu thông hoặc xuất khẩu, đồng thời tạo cơ sở kiểm chứng tin cậy để người tiêu dùng an tâm lựa chọn.

Facebook

June 29th, 2026



Discover now

Nguyên tắc cung ứng và sử dụng dịch vụ hấp thụ và lưu giữ carbon của rừng / *Principles of forest carbon sequestration and storage services*

Nghị định số 180/2026/NĐ-CP đã thiết lập khuôn khổ pháp lý tương đối toàn diện cho việc cung ứng, chi trả và giao dịch dịch vụ hấp thụ, lưu giữ carbon của rừng. Hoạt động này phải bảo đảm công khai, minh bạch, trách nhiệm giải trình, hài hòa lợi ích giữa Nhà nước, chủ rừng và các bên liên quan; đồng thời không ảnh hưởng đến các cam kết giảm phát thải quốc tế của Việt Nam. Nghị định cũng phân định rõ **quyền sở hữu kết quả giảm phát thải và tín chỉ carbon rừng** theo chủ thể triển khai dự án, đồng thời ngăn ngừa việc một tín chỉ đã chuyển nhượng tiếp tục được giao dịch cho bên khác.

Để được đưa ra thị trường, dự án carbon rừng phải trải qua các bước đăng ký, đo đạc, báo cáo, thẩm định, cấp tín chỉ và được Bộ Nông nghiệp và Môi trường xác nhận trước khi chuyển nhượng. Giao dịch có thể thực hiện theo hợp đồng hoặc trên sàn carbon, với hình thức thanh toán trực tiếp hoặc ủy thác qua Quỹ Bảo vệ và phát triển rừng. Nguồn thu được ưu tiên tái đầu tư cho bảo vệ, phát triển rừng, hỗ trợ sinh kế cộng đồng và hoàn thiện hệ thống dữ liệu, đo đạc, báo cáo, thẩm định phát thải.

Với cộng đồng doanh nghiệp, Nghị định mở ra cơ hội tiếp cận nguồn tín chỉ carbon trong nước và phát triển các dòng tài chính xanh gắn với tài nguyên rừng. Tuy nhiên, **tín chỉ carbon rừng không phải tài sản hình thành tự động từ diện tích rừng hiện hữu**. Trước khi đầu tư hoặc ký kết giao dịch, doanh nghiệp cần thẩm tra chặt chẽ quyền sử dụng rừng, quyền sở hữu tín chỉ, phương pháp xác lập đường cơ sở, tính bổ sung, khả năng duy trì lượng carbon, cơ chế chia sẻ lợi ích và điều kiện chuyển nhượng quốc tế. Đây sẽ là những yếu tố quyết định **tính pháp lý, chất lượng và giá trị thương mại thực sự** của mỗi tín chỉ.

Decree No. 180/2026/ND-CP establishes a comprehensive legal framework governing the provision, payment, and transaction of forest carbon sequestration and storage services. Operations must ensure transparency, accountability, and the harmonization of interests among the State, forest owners, and stakeholders, while safeguarding Vietnam's international emission reduction commitments. The Decree delineates **ownership rights over emission reduction outcomes and forest carbon credits** based on project developers, while strictly preventing double-counting or the re-trading of transferred credits.

To enter the market, forest carbon projects must undergo formal registration, measurement, reporting, verification (MRV), issuance, and certification by the Ministry of Agriculture and Environment prior to transfer. Transactions can be executed via bilateral contracts or carbon exchanges, utilizing direct payment models or entrustment through the Forest Protection and Development Fund. Revenues are prioritized for reinvestment in forest protection and development, community livelihood support, and the enhancement of MRV data systems.

For the businesses, the Decree unlocks access to domestic carbon credits and facilitates green financing linked to forest resources. However, **forest carbon credits are not assets automatically generated by existing forest areas**. Prior to investment or transaction execution, enterprises must conduct rigorous due diligence on forest land-use rights, credit ownership, baseline methodologies, additionality, permanence, benefit-sharing mechanisms, and international transfer conditions. These parameters will definitively determine the **statutory validity, quality, and actual commercial value** of each credit.

Source: <https://baochinhphu.vn/nguyen-tac-cung-ung-va-su-dung-dich-vu-hap-thu-va-luu-giu-carbon...>



Áp dụng lệ phí trước bạ lần đầu 0% đến hết 2030: "Cú huých" cho thị trường ô tô điện /
 0% first-time registration fee applied until end of 2030: A "catalyst" for the electric vehicle market



Nghị định số 202/2026/NĐ-CP tiếp tục **áp dụng mức lệ phí trước bạ lần đầu 0% đối với ô tô điện chạy pin từ ngày 1/3/2027 đến hết năm 2030**. Việc kéo dài ưu đãi giúp giảm đáng kể chi phí sở hữu ban đầu, duy trì sức cầu của thị trường và tạo thêm dư địa để các nhà sản xuất, phân phối mở rộng danh mục sản phẩm, mạng lưới bán hàng và năng lực dịch vụ hậu mãi.

Ở góc độ ngành, chính sách này không chỉ kích thích tiêu dùng mà còn phát đi **tín hiệu dài hạn về định hướng chuyển đổi giao thông xanh**. Khoảng thời gian ưu đãi đến năm 2030 có thể trở thành **"cửa sổ đầu tư"** để doanh nghiệp đẩy nhanh nội địa hóa linh kiện, phát triển công nghệ pin, mở rộng hạ tầng sạc và hình thành các dịch vụ mới liên quan đến vận hành, bảo dưỡng, tái sử dụng và tái chế pin.

Tuy nhiên, **lệ phí trước bạ chỉ giải quyết một phần bài toán chi phí**. Để thị trường phát triển bền vững, cần đồng bộ tiêu chuẩn an toàn phương tiện và pin, khả năng tiếp cận trạm sạc, năng lực của lưới điện, cơ chế xử lý pin cuối vòng đời và chính sách cạnh tranh minh bạch. Doanh nghiệp vì vậy nên đánh giá cơ hội không chỉ qua doanh số ngắn hạn, mà trên **toàn bộ vòng đời sản phẩm và năng lực tham gia lâu dài vào chuỗi giá trị phương tiện xanh**.

Decree No. 202/2026/ND-CP **extends the 0% first-time registration fee for battery electric vehicles (BEVs) from March 1, 2027, through the end of 2030**. Prolonging this incentive significantly lowers upfront ownership costs, sustains market demand, and grants manufacturers and distributors additional leverage to expand their product portfolios, sales networks, and after-sales service capacities.

From an industry perspective, this policy not only stimulates consumer spending but also **signals a long-term commitment to green mobility transformation**. The incentive window leading up to 2030 could serve as a strategic "investment window" for enterprises to accelerate localized component manufacturing, advance battery technologies, scale charging infrastructure, and pioneer emerging services in operations, maintenance, second-life battery utilization, and recycling.

However, **registration fee exemptions only partially resolve the cost equation**. For sustainable market growth, stakeholders must harmonize safety standards for vehicles and batteries, enhance charging station accessibility, bolster grid capacity, establish end-of-life battery disposal mechanisms, and maintain a transparent, competitive market environment. Consequently, enterprises should evaluate opportunities beyond short-term sales volume, focusing instead on **total product lifecycles** and their **long-term capability to integrate into the green vehicle value chain**.

Source: <https://vneconomy.vn/ap-dung-le-phi-truoc-ba-lan-dau-0-den-het-2030-cu-huych...>

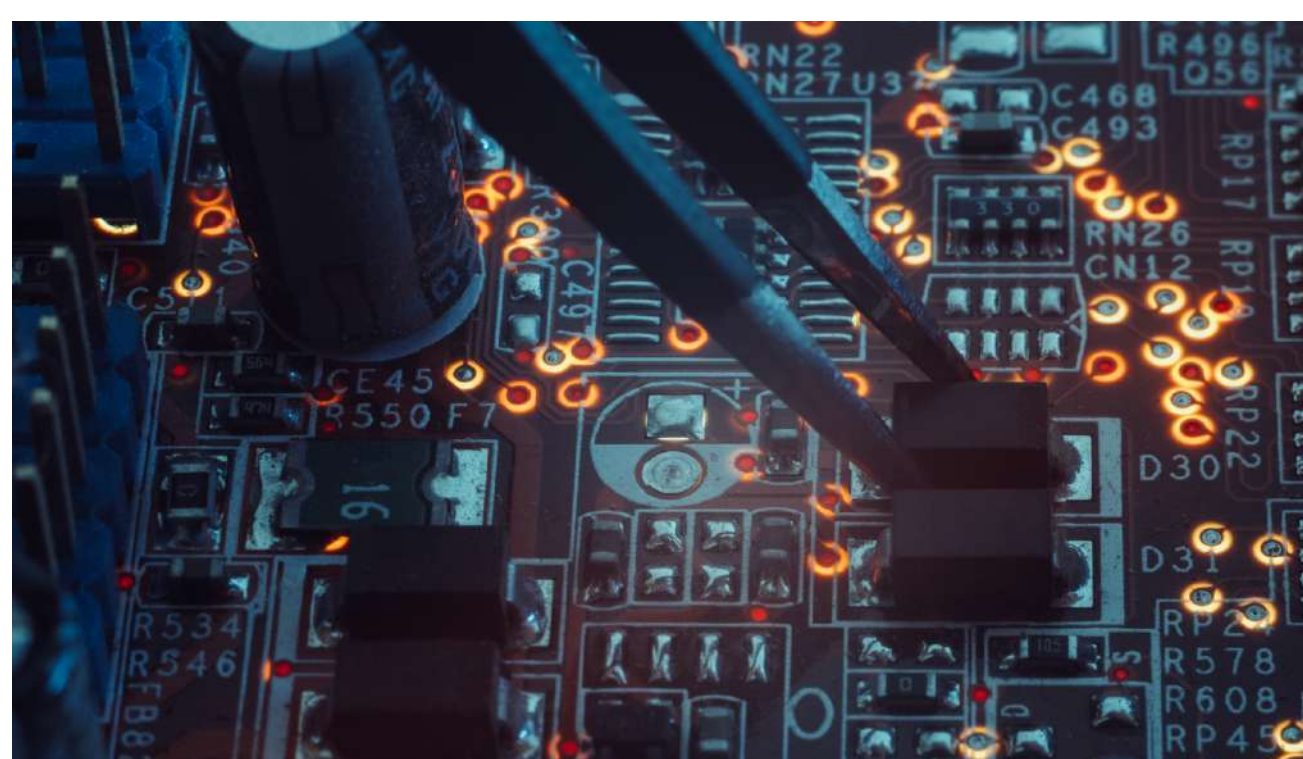
Việt Nam nhập siêu 15 tỷ USD: Những nhóm hàng nào đang tạo áp lực lớn nhất? / Vietnam records usd 15 billion trade deficit: Which commodity groups pose the greatest pressure?

Tính đến ngày 7/6/2026, cán cân thương mại hàng hóa của Việt Nam ghi nhận **mức nhập siêu 15,36 tỷ USD**, đảo chiều sau thời gian dài duy trì xuất siêu. Nguyên nhân chính đến từ sự gia tăng mạnh của nhóm máy vi tính, sản phẩm điện tử và linh kiện. Trong 5 tháng đầu năm, nhóm hàng này nhập siêu khoảng **13,81 tỷ USD**, riêng tháng 5 lên tới 7,98 tỷ USD; kim ngạch nhập khẩu đạt khoảng 32 tỷ USD, tăng 80,5% so với cùng kỳ. Biến động giá chip bán dẫn, card điện tử và linh kiện công nghệ trên thị trường thế giới được xem là một trong những yếu tố làm giá trị nhập khẩu tăng nhanh.



Bên cạnh điện tử, dầu thô, máy móc, thiết bị, ô tô và linh kiện phục vụ sản xuất cũng góp phần gia tăng nhập siêu. Diễn biến địa chính trị khiến giá dầu duy trì ở mức cao, trong khi nhiều doanh nghiệp chủ động nhập nguyên vật liệu và thiết bị để đáp ứng đơn hàng, mở rộng công suất. Ở chiều ngược lại, xuất khẩu của khu vực FDI giảm so với cùng kỳ, làm suy yếu một phần động lực cân bằng thương mại. Tuy nhiên, áp lực nhập siêu đã có dấu hiệu hạ nhiệt khi nửa cuối tháng 5 ghi nhận xuất siêu khoảng 0,5 tỷ USD.

Đáng chú ý, khoảng **94%** kim ngạch nhập khẩu hiện nay là nguyên liệu, nhiên liệu, máy móc và linh kiện phục vụ sản xuất, cho thấy phần lớn dòng nhập khẩu đang hướng vào mở rộng năng lực sản xuất thay vì tiêu dùng cuối cùng. Nếu các nguồn lực này được sử dụng hiệu quả và xuất khẩu phục hồi từ cuối quý II, cán cân thương mại có thể cải thiện trong nửa cuối năm. Vì vậy, doanh nghiệp cần tập trung nâng cao hiệu suất sử dụng nguyên liệu, thiết bị và kiểm soát tốt chi phí đầu vào để chuyển dòng nhập khẩu hiện tại thành năng lực sản xuất và xuất khẩu trong các quý tiếp theo.



Vietnam registers USD 15.36 billion trade deficit, electronics lead imports

As of June 7, 2026, Vietnam's merchandise trade balance recorded a **deficit of USD 15.36 billion**, marking a reversal after a prolonged period of trade surpluses. This shift was primarily driven by a surge in the procurement of computers, electronic products, and components. In the first five months of the year, this commodity group registered a trade deficit of approximately **USD 13.81 billion**, with May alone accounting for USD 7.98 billion; import turnover reached around USD 32 billion, representing an 80.5% year-on-year increase. Price volatility for semiconductor chips, electronic cards, and technological components in global markets is identified as a key factor accelerating import values.

In addition to electronics, industrial inputs such as crude oil, machinery, equipment, automobiles, and automotive components further widened the trade deficit. Geopolitical dynamics kept oil prices elevated, while numerous enterprises proactively imported raw materials and equipment to fulfill orders and expand operational capacity. Conversely, exports from the FDI sector declined compared to the same period last year, partially weakening the primary driver for trade balancing. Nevertheless, trade deficit pressures showed signs of easing, with the latter half of May registering a trade surplus of approximately USD 0.5 billion.

Notably, capital goods, raw materials, and intermediate inputs for manufacturing constitute roughly **94%** of current import turnover, indicating that the influx of imports is heavily directed toward expanding production capacity rather than final consumption. If these resources are utilized effectively and exports rebound starting from the end of the second quarter, the trade balance could improve in the second half of the year. Consequently, enterprises must focus on optimizing the utilization efficiency of raw materials and equipment, alongside strictly controlling input costs, to successfully convert the current import wave into production and export capacity for subsequent quarters."

Source: <https://hangthat.thuonghieucongluan.com.vn/viet-nam-nhap-sieu-15-ty-usd...>



Ban hành Thông tư quy định về truy xuất nguồn gốc sản phẩm, hàng hóa /
Promulgation of circular on product and goods traceability



Từ **ngày 1/7/2026, Thông tư số 31/2026/TT-BCT** quy định về truy xuất nguồn gốc sản phẩm, hàng hóa thuộc phạm vi quản lý của Bộ Công Thương chính thức có hiệu lực. Theo đó, các sản phẩm, hàng hóa có mức độ rủi ro cao phải được truy xuất thông qua Hệ thống VeriGoods hoặc hệ thống nội bộ có khả năng kết nối với nền tảng này. Doanh nghiệp phải định danh sản phẩm và khai báo các dữ liệu cơ bản như xuất xứ, đơn vị sản xuất hoặc kinh doanh, thương hiệu, số lô, hạn sử dụng và tiêu chuẩn chất lượng; đối với hàng nhập khẩu, cần bổ sung thông tin về đơn vị nhập khẩu và nhà phân phối chính thức tại Việt Nam.

Theo lộ trình, từ ngày 1/7/2026, thương nhân thực hiện đăng ký tài khoản, nhận mã định danh và xác thực thông tin sản phẩm; từ ngày 1/1/2027, việc **truy xuất nguồn gốc phải được hoàn tất trước khi hàng hóa thuộc diện áp dụng được lưu thông trên thị trường**. Doanh nghiệp sử dụng hệ thống nội bộ phải bảo đảm khả năng kết nối, an toàn thông tin và an ninh mạng. Với các nhóm hàng không bắt buộc, thương nhân được khuyến khích tham gia tự nguyện và có thể được gán "tích xanh", hỗ trợ kỹ thuật cũng như quảng bá trong các chương trình do Bộ Công Thương tổ chức.

Quy định mới cho thấy **truy xuất nguồn gốc đang chuyển từ công cụ nhận diện sản phẩm thành một cấu phần của quản trị chất lượng và tuân thủ thị trường**. Doanh nghiệp cần sớm rà soát danh mục hàng hóa, chuẩn hóa mã sản phẩm, dữ liệu lô hàng và trách nhiệm cập nhật giữa các đơn vị trong chuỗi cung ứng. Việc khai báo thiếu chính xác, không trung thực hoặc không duy trì dữ liệu có thể dẫn đến tạm dừng mã truy xuất hoặc hủy xác nhận hiển thị, ảnh hưởng trực tiếp đến khả năng lưu thông hàng hóa và uy tín thương hiệu.

*Effective **July 1, 2026, Circular No. 31/2026/TT-BCT** regulates product and goods traceability under the management of the Ministry of Industry and Trade (MoIT). Accordingly, high-risk products and goods must be traced via the VeriGoods System or internal systems capable of connecting to this platform. Enterprises are required to identify products and declare baseline data, including origin, manufacturing or business entities, brand, lot number, expiration date, and quality standards; for imported goods, details of the importer and official distributor in Vietnam must be appended.*

*Under the rollout roadmap, starting July 1, 2026, traders will register accounts, receive identification codes, and verify product information. By January 1, 2027, **traceability workflows must be completed before applicable goods enter market circulation**. Enterprises utilizing internal systems must ensure connectivity, data security, and cybersecurity. For non-mandatory commodity groups, traders are encouraged to participate voluntarily and may receive a "verified badge," technical support, and promotional priorities in MoIT-organized programs.*

*The new regulation signals that **traceability is transitioning from a mere identification tool into a core component of quality management and market compliance**. Enterprises should promptly review product portfolios, standardize product codes and shipment data, and define update responsibilities across the supply chain. Inaccurate, dishonest, or unmaintained data declarations may result in the suspension of traceability codes or revocation of display verification, directly disrupting goods circulation and brand reputation.*

Source: <https://thuehaiquan.tapchikinhthetachinh.vn/ban-hanh-thong-tu-quy-dinh-ve-truy-xuat-nguon-goc...>



Nghị quyết 29: Cú hích giúp thị trường xăng E10 vận hành thông suốt / Resolution 29: A catalyst for seamless E10 fuel market operations

Sau hơn nửa tháng triển khai **xăng sinh học E10** trên toàn quốc, **Nghị quyết số 29/2026/NQ-CP** đã bổ sung các cơ chế thí điểm nhằm tháo gỡ những vướng mắc còn lại trong quá trình thực hiện. Đáng chú ý, thương nhân đầu mỗi chưa đầu tư phòng thử nghiệm được phép thuê dịch vụ thử nghiệm từ đơn vị có phòng thử nghiệm đạt chuẩn, qua đó giảm chi phí đầu tư, tận dụng hiệu quả hạ tầng hiện có và tạo điều kiện để các trạm phối trộn chưa được cấp phép sớm tham gia thị trường. Nghị quyết đồng thời xác định E10RON95-III là mặt hàng làm cơ sở điều hành giá, góp phần hoàn thiện căn cứ xác định giá trong các kỳ điều hành xăng dầu.

Một cơ chế quan trọng khác là cho phép thương nhân đầu mỗi bán lượng xăng khoáng còn tồn đến ngày 1/6/2026 cho doanh nghiệp khác để phối trộn, pha chế xăng E10. Quy định này vừa giúp **giải phóng hàng tồn, thu hồi vốn** và **giải phóng sức chứa bồn bể**, vừa bổ sung nguyên liệu cho hoạt động phối trộn, tăng năng lực cung ứng và giảm áp lực cho các doanh nghiệp lớn đang đảm nhận phần lớn sản lượng. Việc cho phép thuê dịch vụ thử nghiệm cũng tạo lợi ích hai chiều: doanh nghiệp chưa có phòng thử nghiệm tiết kiệm nguồn lực, trong khi các đơn vị đã đầu tư có điều kiện nâng cao hiệu suất khai thác cơ sở vật chất.

Sau hơn hai tuần chuyển đổi sang xăng E5 và E10, trong đó E10RON95 thay thế xăng khoáng RON95, thị trường được ghi nhận **vận hành ổn định, không gián đoạn** và **không xảy ra thiếu hụt nguồn cung**. Nguồn ethanol và xăng nền đã được chuẩn bị đến hết tháng 7/2026, trong khi các doanh nghiệp tiếp tục xây dựng kế hoạch cho những tháng tiếp theo. Tuy nhiên, để thị trường duy trì ổn định lâu dài, doanh nghiệp cần kiểm soát chặt chất lượng nguyên liệu, quá trình phối trộn, bảo quản và phân phối; bởi việc mở rộng năng lực cung ứng chỉ thực sự hiệu quả khi đi cùng hệ thống thử nghiệm đáng tin cậy và cơ chế giám sát chất lượng đồng bộ.

*Following over two weeks of nationwide rollout for **E10 biofuel**, **Resolution No. 29/2026/NQ-CP** has introduced pilot mechanisms designed to untangle the remaining bottlenecks in implementation. Notably, major fuel distributors that have not yet invested in testing laboratories are permitted to lease testing services from accredited facilities. This mechanism reduces initial capital expenditures, leverages existing infrastructure effectively, and enables unlicensed blending stations to enter the market promptly. Concurrently, the Resolution designates E10RON95-III as the baseline commodity for price management, thereby streamlining the valuation framework for periodic fuel price adjustments.*

*Another critical mechanism permits major distributors to sell unblended mineral gasoline inventories held as of June 1, 2026, to other enterprises specifically for E10 blending. This regulation not only **facilitates inventory liquidation, capital recovery, and storage tank optimization** but also supplements raw inputs for blending operations, expanding supply capacity and easing the burden on major enterprises currently bearing the bulk of output. Furthermore, authorizing the lease of testing services creates a mutually beneficial outcome: enterprises without labs conserve capital, while units with existing investments improve the utilization efficiency of their facilities.*

*After more than two weeks of transitioning to E5 and E10 fuels with E10RON95 replacing conventional mineral RON95 - the market has **operated stably without disruption or supply shortages**. Feedstock ethanol and base gasoline supplies have been secured through the end of July 2026, while enterprises continue to formulate supply plans for subsequent months. However, for long-term market stability, enterprises must strictly control feedstock quality alongside blending, storage, and distribution processes; expanding supply capacity is only viable when backed by reliable testing systems and synchronized quality surveillance mechanisms.*

Source: <https://baochinhphu.vn/nghi-quyet-29-cu-hich-giup-thi-truong-xang-e10...>

 Gạo Việt gặp khó tại Mỹ, thuế có thể tăng từ 12,5% lên 65% / Vietnamese rice faces headwinds in the US: Tariffs could surge from 12.5% to 65%

Gạo Việt Nam đang đối mặt với sức ép gia tăng tại thị trường Mỹ khi Hiệp hội Lúa gạo Mỹ đề nghị xem xét mức thuế lên tới **65%** hoặc cao hơn đối với gạo nhập khẩu từ một số quốc gia châu Á, trong đó có Việt Nam. Đề xuất được đưa ra trong quá trình tham vấn liên quan đến cuộc điều tra thương mại theo Điều 301, cao hơn đáng kể so với phương án thuế bổ sung 12,5% đang được chú ý. Tuy nhiên, mức thuế 65% mới chỉ là kiến nghị của một hiệp hội ngành hàng, chưa phải quyết định chính thức của Chính phủ Mỹ.



Vietnamese rice entering the US market is confronting mounting pressures, particularly regarding tariffs.

Mỹ không phải thị trường lớn nhất của gạo Việt Nam nhưng có giá trị cao, đặc biệt đối với các dòng gạo thơm và gạo đặc sản như ST24, ST25. Nếu thuế nhập khẩu tăng mạnh, giá bán tại thị trường Mỹ sẽ bị đẩy lên, làm suy giảm lợi thế cạnh tranh và buộc các nhà nhập khẩu, phân phối phải tính toán lại chi phí, tồn kho và khả năng tiêu thụ. Áp lực lớn nhất có thể rơi vào những doanh nghiệp đã đầu tư xây dựng thương hiệu và hệ thống phân phối, khi chi phí tăng có nguy cơ làm gián đoạn quan hệ thương mại hoặc khiến giá bán vượt ngưỡng chấp nhận của người tiêu dùng.

Đáng chú ý, rủi ro đối với gạo Việt không chỉ nằm ở mức thuế cụ thể mà còn đến từ yêu cầu ngày càng cao về lao động, xuất xứ hàng hóa, chính sách hỗ trợ và tính minh bạch của chuỗi cung ứng. Trong bối cảnh các biện pháp phòng vệ thương mại tại Mỹ có xu hướng siết chặt, doanh nghiệp cần chủ động hoàn thiện **dữ liệu truy xuất nguồn gốc, hồ sơ lao động, quy trình sản xuất** và các bằng chứng về **phát triển bền vững**. Đây sẽ là nền tảng quan trọng để bảo vệ thị trường, duy trì niềm tin với đối tác và ứng phó hiệu quả trước các cuộc điều tra hoặc rà soát thương mại trong tương lai.

*Vietnamese rice is confronting escalating pressure in the US market as the US Rice Federation has proposed reviewing tariffs of up to **65%** or higher on rice imports from several Asian nations, including Vietnam. Filed during consultations related to a Section 301 trade investigation, this proposal is significantly higher than the widely watched 12.5% additional tariff option. However, the 65% rate remains a petition from an industry association and does not constitute an official decision by the US Government.*

While the US is not the largest market for Vietnamese rice, it is a high-value destination, particularly for fragrant and specialty varieties such as ST24 and ST25. If import tariffs skyrocket, retail prices in the US market will be driven up, eroding competitive advantages and forcing importers and distributors to recalculate costs, inventory levels, and consumption capacities. The primary burden is expected to fall on enterprises that have invested heavily in brand building and distribution networks, as rising costs risk disrupting trade relationships or pushing prices past consumer acceptance thresholds.

*Notably, the risks for Vietnamese rice extend beyond specific tariff rates to increasingly stringent requirements regarding labor standards, rules of origin, subsidy policies, and supply chain transparency. Amid a tightening trend in US trade defense measures, enterprises must proactively strengthen **traceability data, labor records, production workflows, and sustainability credentials**. These elements will serve as a critical foundation for defending market share, maintaining partner confidence, and effectively responding to future trade investigations or reviews.*

Source: <https://thuongtruong.com.vn/news/gao-viet-gap-kho-tai-my-thue-co-the-tang-tu-125-len-65...>

Đưa thương mại nông sản Việt Nam - Trung Quốc lên tầm cao mới / Elevating Vietnam - China agricultural trade to new heights

Thương mại nông sản tiếp tục là một trong những động lực nổi bật trong quan hệ kinh tế Việt Nam - Trung Quốc. Năm 2025, kim ngạch thương mại song phương vượt 290 tỷ USD; riêng quý I/2026, xuất khẩu nông sản và thực phẩm của Việt Nam sang Trung Quốc tăng **37,4%**, cao hơn sáu lần mức tăng trưởng xuất khẩu chung. Việt Nam hiện là nhà cung cấp rau quả lớn thứ hai của Trung Quốc, chiếm 22,55% thị phần; năm 2025, xuất khẩu rau quả sang thị trường này đạt 5,5 tỷ USD, trong đó sầu riêng đóng góp hơn 3,4 tỷ USD. Hơn 20 loại rau quả Việt Nam đã được phép xuất khẩu chính ngạch, mở rộng đầu ra cho sản xuất trong nước và đáp ứng nhu cầu ngày càng cao của thị trường Trung Quốc.



Mr. Ha Wei, Ambassador Extraordinary and Plenipotentiary of the People's Republic of China to Vietnam, shares insights on Vietnam - China agricultural cooperation. Photo: VGP/LA

Hợp tác giữa hai nước đang chuyển từ trao đổi hàng hóa đơn thuần sang **phát triển chuỗi cung ứng nông sản toàn diện**, gắn với logistics đa phương thức, kho lạnh, cơ chế "luồng xanh", hải quan thông minh và cửa khẩu thông minh. Nhờ ứng dụng công nghệ số, thời gian thông quan đã giảm khoảng 30%, thời gian kiểm tra, kiểm dịch giảm 40%; trong khi truy xuất nguồn gốc bằng mã QR được triển khai đối với nhiều mặt hàng như sầu riêng và tổ yến, góp phần nâng cao tính minh bạch và củng cố niềm tin của người tiêu dùng.

Tuy nhiên, **truy xuất nguồn gốc** và **tuân thủ tiêu chuẩn chất lượng** đang trở thành điều kiện then chốt để duy trì thị phần. Các vấn đề liên quan đến quy trình canh tác, đất, nguồn nước, phân bón và

thuốc bảo vệ thực vật có thể trực tiếp ảnh hưởng đến khả năng thông quan của từng lô hàng. Doanh nghiệp cần chuyển từ tư duy đáp ứng yêu cầu tại cửa khẩu sang kiểm soát chất lượng xuyên suốt vùng trồng, cơ sở đóng gói và chuỗi logistics; qua đó giảm rủi ro kỹ thuật, nâng cao giá trị nông sản và khai thác bền vững tiềm năng của thị trường Trung Quốc.

Agricultural trade continues to be a prominent driver in Vietnam - China economic relations. In 2025, bilateral trade turnover surpassed USD 290 billion; notably, in the first quarter of 2026, Vietnam's agricultural and food exports to China surged by **37.4%**, outpacing the general export growth rate by more than sixfold. Vietnam currently stands as China's second-largest fruit and vegetable supplier, commanding a 22.55% market share; in 2025, fruit and vegetable exports to this market reached USD 5.5 billion, with durian alone contributing over USD 3.4 billion. More than 20 categories of Vietnamese fruits and vegetables have been cleared for official export, expanding domestic production outlets and meeting the escalating demand of the Chinese market.

Bilateral cooperation is shifting from simple commodity exchange toward the **development of comprehensive agricultural supply chains**, integrated with multimodal logistics, cold storage infrastructure, "green lane" mechanisms, smart customs, and smart border gates. Driven by digital technology integration, customs clearance times have been reduced by approximately 30%, and inspection and quarantine durations have decreased by 40%. Concurrently, QR-code-based traceability has been deployed for various commodities, such as durian and bird's nest, enhancing transparency and bolstering consumer confidence.

Nevertheless, **traceability** and **quality standard compliance** are becoming critical prerequisites for maintaining market share. Issues relating to cultivation practices, soil and water quality, fertilizers, and pesticides can directly impact the customs clearance capability of individual consignments. Enterprises must transition from a mindset of meeting border-gate requirements to implementing end-to-end quality control across cultivation areas, packaging facilities, and logistics chains. This strategic shift will mitigate technical risks, enhance the value of agricultural products, and sustainably exploit the vast potential of the Chinese market.

Source: <https://hangthat.thuonghieucongluan.com.vn/dua-thuong-mai-nong-san-viet-nam-trung-quoc...>

Yêu cầu mới về giảm rác thải, tái chế bao bì của Đức và lưu ý cho doanh nghiệp Việt /
 Germany's new waste reduction and packaging recycling requirements: Key considerations for Vietnamese enterprises

Đức đã thông qua **Luật Thực thi quy định bao bì mới (VerpackDG)**, thay thế khuôn khổ pháp luật hiện hành để triển khai **Quy định (EU) 2025/40** về bao bì và chất thải bao bì. Luật mới mở rộng trách nhiệm của doanh nghiệp đưa bao bì ra thị trường, tăng yêu cầu quản lý đối với các tổ chức thực hiện EPR, nâng chỉ tiêu tái chế và thúc đẩy các giải pháp giảm phát sinh chất thải, tái sử dụng và tái nạp. Theo lộ trình của Đức, tỷ lệ tái chế bao bì nhựa tối thiểu dự kiến đạt **75%** từ năm 2028 và **80%** vào năm 2030, trong khi chỉ tiêu đối với nhôm, sắt thép cũng được nâng cao.



The German Federal Parliament (Bundestag) has officially passed the new Packaging Act Enforcement Law (VerpackDG).

thành phần vật liệu và tỷ lệ không gian rỗng của từng quy cách bao bì. **Tuân thủ bao bì cần được đưa vào ngay từ giai đoạn thiết kế sản phẩm và lựa chọn vật liệu**, thay vì xử lý khi hàng hóa đã sẵn sàng xuất khẩu. Việc chuyển sớm sang bao bì đơn vật liệu, dễ tái chế hoặc có khả năng tái sử dụng không chỉ giảm rủi ro pháp lý mà còn giúp doanh nghiệp kiểm soát chi phí EPR và duy trì khả năng tiếp cận thị trường EU trong dài hạn.

*Germany has passed the new **Packaging Act Enforcement Law (VerpackDG)**, replacing the existing legal framework to implement **Regulation (EU) 2025/40** on packaging and packaging waste. The new legislation extends the obligations of enterprises placing packaging on the market, tightens management requirements for Extended Producer Responsibility (EPR) organizations, raises recycling targets, and promotes waste reduction, reuse, and refill solutions. Under Germany's roadmap, the minimum recycling rate for plastic packaging is projected to reach **75%** by 2028 and **80%** by 2030, alongside elevated targets for aluminum, iron, and steel.*

*In tandem, the Packaging and Packaging Waste Regulation (PPWR) mandates that packaging be designed for recyclability, minimizing weight, volume, and hard-to-treat materials, while increasing recycled plastic content and standardizing on-label sorting information. By 2030, **all packaging circulating within the EU must meet strict recyclability criteria**; transport and e-commerce packaging will be restricted to a maximum empty space ratio of 50%. These new requirements will directly impact consumer goods manufacturers, food processors, e-commerce platforms, packaging suppliers, and exporters to Germany.*

*Vietnamese enterprises must promptly audit their EPR liabilities, registration obligations on the LUCID registry, and contractual compliance with collection and recycling systems in Germany. Concurrently, they should evaluate the recyclability, material composition, and empty space ratios of each packaging specification. **Packaging compliance must be integrated directly into the product design and material selection phases**, rather than addressed post-production. Shifting early to mono-material, highly recyclable, or reusable packaging will not only mitigate legal risks but also help enterprises optimize EPR costs and sustain long-term access to the EU market.*

Source: <https://vneconomy.vn/yeu-cau-moi-ve-giam-rac-thai-tai-che-bao-bi-cua-duc...>



Xúc tiến thương mại tiếp sức cho doanh nghiệp dệt may mở rộng thị trường / Trade promotion empowers textile and garment enterprises to expand markets



Photo: Vinatex

Trong 5 tháng đầu năm 2026, kim ngạch xuất khẩu dệt may Việt Nam ước đạt **17,81 tỷ USD**, tăng **0,6%** so với cùng kỳ; trong khi nhập khẩu nguyên phụ liệu đạt khoảng 10,8 tỷ USD, tăng 1,8%. Dù duy trì tăng trưởng dương, mức tăng còn khiêm tốn khi xuất khẩu hàng may mặc giảm 1,5%, phản ánh sức mua tại nhiều thị trường chưa phục hồi rõ rệt. Doanh nghiệp đồng thời phải đối mặt với tình trạng đơn hàng nhỏ hơn, thời gian giao hàng ngắn, yêu cầu cao hơn về chất lượng, truy xuất nguồn gốc, môi trường và trách nhiệm xã hội, trong khi áp lực giảm giá tiếp tục thu hẹp biên lợi nhuận.

Triển vọng nửa cuối năm còn nhiều yếu tố khó lường khi khách hàng đặt hàng chậm, chi phí logistics tăng khoảng 30–40% và những biến động về thuế quan, địa chính trị tiếp tục ảnh hưởng đến hoạt động xuất khẩu. Trong bối cảnh Mỹ vẫn là thị trường chủ lực, **giảm phụ thuộc vào một thị trường** và **xây dựng cơ cấu xuất khẩu cân bằng hơn** đang trở thành yêu cầu cấp thiết. EU, Hàn Quốc và Nhật Bản tiếp tục là những thị trường giàu tiềm năng, trong khi Trung Đông, thị trường Halal và ASEAN mở ra thêm dư địa tăng trưởng cho doanh nghiệp có khả năng thích ứng linh hoạt.

Hoạt động xúc tiến thương mại thông qua hội chợ, triển lãm và kết nối giao thương đang đóng vai trò **"cầu nối"** giúp doanh nghiệp tiếp cận khách hàng mới, duy trì đơn hàng và mở rộng không gian xuất khẩu. Tuy nhiên, để chuyển cơ hội thành tăng trưởng thực chất, các chương trình xúc tiến cần được chuyên sâu theo từng thị trường và phân khúc, đồng thời gắn với hỗ trợ tận dụng 17 hiệp định thương mại tự do. Về phía doanh nghiệp, nâng tỷ lệ nội địa hóa nguyên phụ liệu, đáp ứng quy tắc xuất xứ và chuẩn hóa các tiêu chí xanh, tuần hoàn, truy xuất nguồn gốc sẽ là điều kiện then chốt để gia tăng sức chống chịu và phát triển bền vững.

*In the first five months of 2026, Vietnam's textile and garment export turnover reached an estimated **USD 17.81 billion**, a **0.6%** increase year-on-year, while raw material imports stood at approximately USD 10.8 billion, up 1.8%. Despite sustaining positive growth, the expansion remains modest as garment exports fell by 1.5%, reflecting a sluggish recovery in purchasing power across several key markets. Simultaneously, enterprises are confronting smaller order sizes, shorter delivery windows, and heightened requirements for quality, traceability, environmental standards, and corporate social responsibility (CSR), while downward price pressures continue to squeeze profit margins.*

*The outlook for the second half of the year remains highly unpredictable due to delayed ordering patterns, a 30–40% surge in logistics costs, and persistent tariff and geopolitical volatility disrupting export activities. With the US remaining the primary destination, **reducing reliance on a single market** and **constructing a more balanced export structure** has become an urgent imperative. The EU, South Korea, and Japan continue to hold significant potential, while the Middle East, the Halal market, and ASEAN offer additional growth leverage for agile enterprises.*

*Trade promotion activities via trade fairs, exhibitions, and business-to-business (B2B) matchmaking serve as a crucial **"bridge"** for enterprises to acquire new clients, retain orders, and expand their export footprint. However, to convert opportunities into tangible growth, promotion programs must be highly specialized by market and segment, while integrated with targeted support to leverage Vietnam's 17 free trade agreements (FTAs). For enterprises, increasing raw material localization rates, satisfying rules of origin, and standardizing green, circular, and traceability criteria remain the critical prerequisites to bolster resilience and ensure sustainable development.*

Source: <https://congthuong.vn/xuc-tien-thuong-mai-tiep-suc-cho-doanh-nghiep-det-may...>

Biến động Trung Đông buộc doanh nghiệp logistics thay đổi chiến lược / Middle East volatility forces Logistics enterprises to shift strategies

Bất ổn tại Trung Đông, đặc biệt quanh eo biển Hormuz, đang trở thành **rủi ro mang tính cấu trúc** đối với chuỗi cung ứng toàn cầu. Tác động không chỉ nằm ở cước biển mà còn lan sang vận tải hàng không, bảo hiểm chiến tranh, phụ phí, thời gian giao hàng và khả năng thực hiện hợp đồng. Từ tuần 11 đến tuần 25/2026, chỉ số cước container xuất khẩu từ Việt Nam tăng khoảng 169%, cho thấy hiệu ứng tái định giá đã lan rộng ra nhiều tuyến vận tải quốc tế.



Photo: Getty Images

Rủi ro này đặc biệt đáng chú ý khi Trung Đông và châu Phi không chỉ là hành lang trung chuyển mà đang trở thành thị trường xuất khẩu tiềm năng của Việt Nam. Năm 2025, sản lượng container xuất khẩu sang khu vực này đạt khoảng 421.000 TEU, tăng 136%, với kim ngạch khoảng 22,08 tỷ USD. Trong bối cảnh mới, doanh nghiệp không thể tiếp tục lựa chọn tuyến vận tải chỉ dựa trên mức giá thấp nhất, mà cần **cân bằng đồng thời chi phí, thời gian, độ tin cậy và khả năng ứng phó khi gián đoạn**. Việc không có giá chào hoặc không thể xác định lịch vận chuyển thậm chí còn gây khó khăn lớn hơn cước cao, bởi doanh nghiệp mất cơ sở lập kế hoạch sản xuất, thanh toán và cam kết với khách hàng.

Doanh nghiệp cần chuyển từ phụ thuộc vào một tuyến vận tải sang **quản trị danh mục hành lang**, chuẩn bị phương án thay thế về hãng tàu, cảng trung chuyển và phương thức vận tải. Đồng thời, hợp đồng logistics cần quy định rõ rủi ro chiến tranh, phụ phí, bảo hiểm, bất khả kháng và chia sẻ chi phí. Về dài hạn, năng lực chống chịu sẽ phụ thuộc vào kết nối đa phương thức, khả năng hiển thị dữ liệu và năng lực điều phối rủi ro chuyên nghiệp.

*Instability in the Middle East, particularly around the Strait of Hormuz, is evolving into a **structural risk** for global supply chains. The repercussions extend beyond ocean freight rates to encompass air cargo, war risk insurance, surcharges, transit times, and contractual fulfillment capacities. Between weeks 11 and 25 of 2026, the container freight index for exports from Vietnam surged by approximately 169%, indicating that repricing effects have permeated multiple international shipping routes.*

*This risk is especially pronounced as the Middle East and Africa are transitioning from mere transit corridors into high-potential export markets for Vietnam. In 2025, containerized export volume to this region reached approximately 421,000 TEUs, a 136% increase, yielding a turnover of around USD 22.08 billion. Under this new paradigm, enterprises can no longer select shipping routes solely based on the lowest price; instead, they must simultaneously **balance costs, transit times, reliability, and contingency capabilities during disruptions**. Currently, the absence of freight quotes or*



Enterprises must shift from a single-optimized-route mindset to managing a portfolio of transport corridors.

the inability to secure shipping schedules poses a greater challenge than high freight rates, as it strips enterprises of the baseline metrics needed for production planning, payment scheduling, and client commitments.

*Enterprises must transition from reliance on a single shipping route to **managing a portfolio of corridors**, preparing alternative options for ocean carriers, transshipment ports, and transport modes. Concurrently, logistics contracts must explicitly define clauses regarding war risks, surcharges, insurance, force majeure, and cost-sharing mechanisms. In the long term, supply chain resilience will hinge upon multimodal connectivity, data visibility, and professional risk mitigation capabilities.*

Source: <https://diendandoanhnghiep.vn/bien-dong-trung-dong-buoc-doanh-nghiep-logistics-thay-doi-chien-luoc...>

APPLE VÀ CHIẾN LƯỢC “CHUỖI CUNG ỨNG ĐẠO ĐỨC TOÀN DIỆN”

Khi trách nhiệm xã hội trở thành bài toán quản trị cạnh tranh

APPLE and the “Comprehensive Ethical Supply Chain” Strategy: When corporate social responsibility becomes a competitive management lever



Source: Apple Supply Chain 2025 Progress Report

môi trường (ESG) từ một “chi phí đối phó” thành một biến số quản trị lõi, một công cụ tái cấu trúc hệ sinh thái đối tác và một lợi thế cạnh tranh áp đảo trong nền kinh tế sản xuất xanh.

Apple is not only an icon of the era of technological innovation, but also one of the enterprises redefining global supply chain operational standards. From iPhones, iPads, and Mac computers to its accompanying hardware ecosystem, the corporation has built a manufacturing network deeply integrated into the global economy. Yet, this massive scale of influence also poses a critical question for Apple: **how does a global manufacturing giant take responsibility for the labor impacts and environmental footprints at its satellite factories?**

Apple’s response is a consistent strategic roadmap: targeting **carbon neutrality across its entire supply chain and product lifecycle by 2030** (the Apple 2030), while **comprehensively standardizing ethical labor practices**. This is not merely a conventional sustainability commitment, but a strategic shift: transforming ESG responsibility from a “compliance cost” into a core management variable, an ecosystem-restructuring tool, and an overwhelming competitive advantage in the green manufacturing economy.

1. Bắt đầu bằng việc định vị thách thức: Bản đồ chuỗi cung ứng đa tầng và áp lực vận hành

Defining the Challenge: Multi-Tiered Supply Chain Maps and Operational Pressures

Khác với các doanh nghiệp thuần công nghệ phần mềm, thách thức lớn nhất của Apple nằm ở chuỗi cung ứng phần cứng đa tầng cực kỳ phức tạp với hơn **200** nhà cung ứng chiến lược tại hàng chục quốc gia, quản lý gián tiếp hàng triệu lao động. Apple nhận diện rằng các rủi ro ESG lớn nhất không nằm ở các văn phòng cốt lõi, mà tập trung tại các **cơ sở sản xuất vệ tinh** (Scope 3) – nơi đóng góp tới hơn **70%** tổng dấu chân carbon của tập đoàn và là nơi chịu áp lực lớn về tiến độ sản xuất, chi phí và sự khác biệt trong môi trường pháp lý sở tại. Việc phân rã và định vị rõ các “điểm nóng” tại nhà xưởng giúp Apple thiết lập một lộ trình quản trị có trọng tâm, chuyển hóa các thách thức vận hành thành các mục tiêu cải tiến định lượng được.

Apple không chỉ là một biểu tượng của kỷ nguyên đổi mới công nghệ, mà còn là một trong những doanh nghiệp đang tái định nghĩa lại tiêu chuẩn vận hành chuỗi cung ứng toàn cầu. Từ những chiếc iPhone, iPad, máy tính Mac cho đến hệ sinh thái phần cứng đi kèm, tập đoàn này đã xây dựng một mạng lưới sản xuất hiện diện sâu rộng trong nền kinh tế thế giới. Nhưng chính quy mô ảnh hưởng khổng lồ ấy cũng đặt Apple trước một câu hỏi lớn: **một gã khổng lồ sản xuất toàn cầu sẽ chịu trách nhiệm như thế nào với những tác động về lao động và dấu chân môi trường tại các nhà máy vệ tinh?**

Câu trả lời của Apple là một chiến lược hành động nhất quán: hướng tới mục tiêu **trung hòa carbon trên toàn bộ chuỗi cung ứng và vòng đời sản phẩm vào năm 2030** (Chiến dịch Apple 2030), đồng thời **chuẩn hóa toàn diện các thực hành lao động đạo đức**. Đây không chỉ là một cam kết bền vững thông thường, mà là một bước chuyển chiến lược: biến trách nhiệm xã hội và

Unlike pure software companies, Apple’s greatest challenge lies in its highly complex, multi-tiered hardware supply chain, which comprises over **200** strategic suppliers across dozens of countries and indirectly manages millions of workers. Apple recognizes that its largest ESG risks do not reside within its core corporate offices but are concentrated in **satellite manufacturing facilities** (Scope 3). These facilities contribute over **70%** of the corporation’s total carbon footprint and face immense pressure regarding production schedules, costs, and local regulatory disparities. By mapping and pinpointing these shop-floor “hotspots,” Apple has established a focused management roadmap, converting operational challenges into quantifiable improvement metrics.

2. Cơ chế Thẻ điểm Nhà cung cấp (Supplier Scorecard)

The Supplier Scorecard Mechanism

Thay vì chỉ dừng lại ở các thông điệp truyền thông hay bộ quy tắc ứng xử mang tính khuyến khích, Apple tích hợp các **chỉ số tuân thủ lao động và môi trường** trực tiếp vào quy trình đánh giá kinh doanh định kỳ (Supplier Scorecard) của đối tác. Các tiêu chí được cụ thể hóa dựa trên Bộ Quy tắc Ứng xử (Supplier Code of Conduct) và Tiêu chuẩn Trách nhiệm Nhà cung cấp (Supplier Responsibility Standards), chấm điểm định lượng khắt khe từ giới hạn giờ làm việc, an toàn lao động đến hiệu suất năng lượng.

Kết quả của thẻ điểm này tác động trực tiếp đến sản lượng phân bổ đơn hàng và khả năng gia hạn hợp đồng. Đặc biệt, nếu phát hiện các **Vi phạm cốt lõi (Core Violations)** như lao động lệ thuộc vì nợ (debt-bonded labor), gian lận giờ làm việc (working hours falsification) hay lao động chưa đủ tuổi, đối tác sẽ ngay lập tức bị đặt vào tình trạng thử thách, dừng dự án mới hoặc chấm dứt quyền hợp tác. Cơ chế này biến trách nhiệm ESG thành một biến số tài chính quyết định sự sống còn của các vệ tinh sản xuất

*Rather than relying on public relations messaging or non-binding codes of conduct, Apple integrates **labor and environmental compliance metrics** directly into its partners' periodic business reviews via the Supplier Scorecard. Evaluated against specific criteria derived from the Supplier Code of Conduct and Supplier Responsibility Standards, partners receive rigorous quantitative scores on areas ranging from working hour limits and occupational safety to energy efficiency.*

*The scorecard results directly dictate order allocations and contract renewals. Crucially, if **Core Violations** such as debt-bonded labor, working hours falsification, or underage labor are detected, the partner is immediately placed on probation, suspended from new projects, or terminated. This mechanism transforms ESG responsibility into a financial variable that determines the survival of manufacturing satellites.*

Our 100-Point Scale for Supplier Assessment Scores



Source: Apple Supply Chain 2025 Progress Report

3. Số hóa quy trình kiểm toán nhà xưởng Digitizing Factory Audits

Apple đã tận dụng chính năng lực công nghệ để số hóa hoàn toàn hoạt động giám sát nhà xưởng. Tập đoàn thực hiện từ 800 đến hơn 1.000 cuộc đánh giá (Supplier Assessments) mỗi năm, bao gồm cả các cuộc kiểm tra không báo trước do các tổ chức độc lập bên thứ ba thực hiện.

Song song đó, Apple triển khai **nền tảng dữ liệu nhân sự số hóa** và các **kênh phản hồi bảo mật trực tiếp** dành cho công nhân để họ chủ động báo cáo điều kiện thực tế tại nhà máy. Cơ chế giám sát dựa trên dữ liệu thật này giúp doanh nghiệp xóa bỏ hoàn toàn rủi ro về các báo cáo sai lệch hay cáo buộc "tẩy xanh" (greenwashing), tạo dựng niềm tin tuyệt đối với các nhà đầu tư tổ chức và người tiêu dùng thế hệ mới – những người ngày càng ưu tiên lựa chọn sản phẩm từ một chuỗi cung ứng có trách nhiệm.

Apple has leveraged its own technological capabilities to fully digitize its factory monitoring operations. The corporation conducts between 800 and over 1,000 Supplier Assessments annually, including unannounced inspections performed by independent third-party organizations.

*In parallel, Apple deploys **digitized HR data platforms** and **secure, direct feedback channels** for workers to self-report actual factory conditions. This data-driven monitoring mechanism eliminates the risks of fraudulent reporting or "greenwashing" allegations, building absolute trust with institutional investors and next-generation consumers who increasingly favor products from accountable supply chains.*

4. Chương trình Năng lượng Sạch cho Nhà cung ứng: Dẫn dắt hệ sinh thái dịch chuyển xanh

The Supplier Clean Energy Program: Leading Ecosystem Decarbonization

Nhận thức rõ không thể đơn độc giải quyết bài toán phát thải toàn cầu, Apple chủ động đóng vai trò hạt nhân dẫn dắt toàn bộ hệ sinh thái sản xuất vệ tinh. Thông qua **Chương trình Năng lượng Sạch cho Nhà cung ứng (Supplier Clean Energy Program)**, Apple cung cấp các giải pháp hỗ trợ kỹ thuật, chia sẻ phương pháp luận hạch toán khí nhà kính và đồng kiến tạo các giải pháp tài chính xanh (tiêu biểu như Quỹ Năng lượng Sạch Trung Quốc - China Clean Energy Fund).

Tính đến nay, đã có hơn 320 nhà cung ứng chiến lược (đại diện cho 95% chi phí sản xuất trực tiếp của hãng) cam kết dịch chuyển sang sử dụng **100% năng lượng tái tạo** cho các hoạt động sản xuất của Apple. Chính sách này đã kích hoạt thành công gần 16,5 Gigawatt (GW) điện sạch vào vận hành thực tế tại hơn 24 quốc gia. Chiến lược này giúp Apple cắt giảm thành công hơn 55% tổng lượng phát thải khí nhà kính toàn chuỗi so với năm cơ sở 2015, đồng thời biến tiêu chuẩn nội bộ thành 'luật chơi' chung buộc các đối thủ trong ngành phải nâng cấp theo.

*Recognizing that it cannot solve global emission challenges in isolation, Apple acts as the catalyst driving its entire satellite manufacturing ecosystem toward a green transition. Through the **Supplier Clean Energy Program**, Apple provides technical support, shares greenhouse gas accounting methodologies, and co-creates green financing solutions (such as the China Clean Energy Fund).*

*To now, more than 320 strategic suppliers representing 95% of the company's direct manufacturing spend have committed to using **100% renewable energy** for Apple production. This policy has successfully brought nearly 16.5 Gigawatts (GW) of clean energy online across more than 24 countries. Consequently, Apple has reduced its total supply chain greenhouse gas emissions by over 55% compared to its 2015 baseline, while effectively turning internal standards into industry rules that force competitors to upgrade.*

5. Quỹ phúc lợi và Mô hình Nhà máy không rác thải: Đầu tư bền vững từ gốc
Supplier Employee Funds and Zero Waste Models: Root-Cause Sustainable Investment

Source: Apple Supply Chain 2025 Progress Report



Apple không xem việc tuân thủ các tiêu chuẩn tối thiểu là điểm dừng, mà liên tục đầu tư vào các giá trị mang tính gốc rễ tại các cơ sở sản xuất. Thông qua **Quỹ Phát triển Nhân viên Nhà cung ứng (Supplier Employee Development Fund)**, tập đoàn đã hợp tác triển khai các chương trình nâng cao năng lực, đào tạo kỹ năng số, quản lý tài chính và quyền lao động cho hơn 5 triệu lượt người lao động kể từ năm 2008.

Song song đó, ở khía cạnh môi trường, chiến lược **"Không rác thải chôn lấp" (Zero Waste to Landfill)** đã được áp dụng thành công tại 100% các cơ sở lắp ráp thành phẩm cốt lõi (bao gồm các nhà máy sản xuất iPhone, iPad, Mac, Apple Watch), giúp chuyển hướng hơn 2,5 triệu tấn rác thải khỏi các bãi chôn lấp. Đồng thời, Chương trình Nước sạch cho Nhà cung ứng (Supplier Clean Water Program) đã tiết kiệm hơn 12 tỷ gallon nước ngọt nhờ hệ thống tuần hoàn khép kín. Việc đầu tư này giúp Apple tối ưu hóa tài nguyên, giảm thiểu rủi

ro đứt gãy chuỗi cung ứng và tạo ra một lực lượng lao động ổn định, chất lượng cao tại các quốc gia sở tại.

Apple does not view compliance with minimum standards as an end goal, but continuously invests in root-cause values at manufacturing sites. Through the **Supplier Employee Development Fund**, the corporation has partnered to deliver capacity-building, digital literacy, financial management, and labor rights training programs, reaching over 5 million worker participations since 2008.

Simultaneously, on the environmental front, the **"Zero Waste to Landfill"** strategy has been successfully implemented across 100% of its core final assembly facilities (including factories manufacturing iPhones, iPads, Macs, and Apple Watches), diverting over 2.5 million tons of waste from landfills. Furthermore, the Supplier Clean Water Program has conserved over 12 billion gallons of freshwater through closed-loop recycling systems. This investment allows Apple to optimize resources, mitigate supply chain disruption risks, and foster a stable, high-quality workforce in host countries.

Bài học cho doanh nghiệp Việt Nam
Lessons for Vietnamese enterprises

Từ case study đặc thù về chuỗi cung ứng phần cứng của Apple, bài học cho các doanh nghiệp Việt Nam – vốn đóng vai trò là các mắt xích sản xuất, gia công và xuất khẩu quan trọng. Trong bối cảnh làn sóng chuyển dịch nhà máy toàn cầu đang đổ dồn về khu vực ASEAN, năng lực cạnh tranh trong tương lai không còn nằm ở giá nhân công giá rẻ hay năng lực giao hàng, mà nằm ở **"Hệ chiếu Tuân thủ"** của chính nhà máy:

- **Tuân thủ ESG là điều kiện để nhận đơn hàng:** Doanh nghiệp Việt Nam cần xây dựng hệ thống kiểm kê khí nhà kính chuẩn mực (theo tiêu chuẩn ISO 14064) và hệ thống quản trị lao động, an toàn sức khỏe nghề nghiệp (OSH) đạt chuẩn quốc tế để sẵn sàng vượt qua các vòng kiểm toán khắt khe từ đối tác.
- **Xanh hóa nhà xưởng bằng năng lượng tái tạo tại chỗ:** Chủ động đầu tư vào hệ thống điện mặt trời áp mái, tối ưu hóa hiệu suất sử dụng năng lượng tại dây chuyền.
- **Áp dụng mô hình sản xuất tuần hoàn và giảm thiểu chất thải từ nguồn:** Việc tối ưu hóa tỷ lệ thu hồi nguyên vật liệu, hạch toán chi phí carbon trên từng đơn vị sản phẩm và tái tuần hoàn nước công nghiệp không chỉ giúp đáp ứng tiêu chí môi trường khắt khe của đối tác quốc tế mà còn trực tiếp cắt giảm chi phí đầu vào và chi phí xử lý chất thải của chính doanh nghiệp.
- **Đầu tư vào phúc lợi lao động để ổn định chuỗi cung ứng:** Trong ngành sản xuất và lắp ráp, sự biến động nhân sự (turnover rate) cao là rủi ro lớn gây ảnh hưởng đến tiến độ và chất lượng sản phẩm. Học tập cách tiếp cận của Apple, các doanh nghiệp Việt Nam cần xem việc chăm lo phúc lợi, nâng cao tay nghề và xây dựng môi trường làm việc an toàn, minh bạch cho công nhân là một khoản đầu tư sinh lời trực tiếp, giúp ổn định chuỗi vận hành, nâng cao năng suất và tạo lợi thế cạnh tranh bền vững khi tham gia vào sân chơi toàn cầu.

Từ case study đặc thù về chuỗi cung ứng phần cứng của Apple, bài học cho các doanh nghiệp Việt Nam – vốn đóng vai trò là các mắt xích sản xuất, gia công và xuất khẩu quan trọng. Trong bối cảnh làn sóng chuyển dịch nhà máy toàn cầu đang đổ dồn về khu vực ASEAN, năng lực cạnh tranh trong tương lai không còn nằm ở giá nhân công giá rẻ hay năng lực giao hàng, mà nằm ở **"Hệ chiếu Tuân thủ"** của chính nhà máy:

- **ESG Compliance as a License to Operate:** Vietnamese enterprises must establish standardized GHG inventory systems (ISO 14064) alongside international-standard labor and Occupational Safety and Health (OSH) management frameworks to clear rigorous partner audits.
- **On-Site Renewable Energy for Green Factories:** Proactively invest in rooftop solar systems and optimize production-line energy efficiency.
- **Circular Manufacturing and Source-Level Waste Reduction:** Optimizing material recovery, accounting for unit-product carbon costs, and recycling industrial water not only satisfy stringent international environmental criteria but also directly slash raw material and waste treatment expenses.
- **Investing in Employee Welfare to Stabilize Supply Chains:** High labor turnover in manufacturing and assembly poses severe risks to schedules and product quality. Aligning with Apple's approach, Vietnamese businesses should treat worker welfare, upskilling, and a safe, transparent workplace as a high-return investment that stabilizes operations, boosts productivity, and secures a sustainable competitive advantage globally.



GIẢI MÃ ESG – TỪ KHÁI NIỆM ĐẾN THỰC THI (#6)

TRỤ CỘT SOCIAL (S) - ĐẶT CON NGƯỜI LÀM TRUNG TÂM CỦA KIẾN TRÚC PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

The Social Pillar (S) - Placing people at the center of sustainable development architecture

Trong xu hướng phát triển bền vững toàn cầu, nếu chữ E (Environmental) tập trung giải quyết các bài toán định lượng về hành tinh và chữ G (Governance) thiết lập cơ chế vận hành liên chính, thì chữ **S (Social)** chính là lăng kính phản ánh cách doanh nghiệp **tạo ra giá trị cho con người**. Tuy nhiên, nhiều doanh nghiệp Việt Nam hiện nay vẫn đang đồng nhất một cách cảm tính trụ cột Social với các hoạt động tài trợ hay thiện nguyện (CSR) đơn thuần.

*In the global sustainability trend, while the E (Environmental) focuses on solving quantitative planetary challenges and the G (Governance) establishes mechanisms for clean operation, the **S (Social)** serves as the lens reflecting how businesses **create value for people**. However, many Vietnamese enterprises currently still emotionally equate the Social pillar with mere sponsorship or corporate social responsibility (CSR) activities.*

1. Bản chất chuyên sâu của Trụ cột "S"

The core essence of the "S" Pillar

Khác với quan niệm cũ kỹ xem trách nhiệm xã hội là một khoản chi phí trích từ lợi nhuận cho các hoạt động bên ngoài, ESG yêu cầu doanh nghiệp phải tích hợp các yếu tố xã hội vào lõi chiến lược kinh doanh và quản trị rủi ro. Trụ cột S đại diện cho cách thức doanh nghiệp quản lý mối quan hệ với cả các **bên liên quan nội bộ (người lao động)** lẫn **bên ngoài (khách hàng, chuỗi cung ứng, cộng đồng địa phương)**.

*Unlike the outdated notion that views social responsibility as an expense deducted from profits for external activities, ESG requires businesses to integrate social factors into the core of their business strategy and risk management. The S pillar represents how an enterprise manages its relationships with both **internal stakeholders (employees)** and **external ones (customers, the supply chain, and local communities)**.*



2. Quản trị Trụ cột "S" - Biến những giá trị trừu tượng thành chỉ số KPI cụ thể

Governing the "S" Pillar - Transforming abstract values into tangible KPIs

Để thực thi trụ cột Social hiệu quả, doanh nghiệp cần lượng hóa các giá trị trừu tượng thành các chỉ số KPI cụ thể và gắn chúng vào hệ thống quản trị hiệu suất hằng ngày.

To implement the Social pillar effectively, businesses need to quantify abstract values into specific KPIs and embed them into daily performance management systems.

**Khía cạnh đối tác**

**Chỉ số trọng yếu theo tiêu chuẩn GRI 400**

**Bản chất quản trị chuyên sâu**

**Nội bộ (Người lao động)**

- An toàn và sức khỏe nghề nghiệp
- Đào tạo và phát triển nhân sự
- Đa dạng - Bình đẳng - Hòa nhập (DEI)
- Cơ chế tiếp nhận và xử lý khiếu nại

“

Tuân thủ nghiêm ngặt luật lao động, đảm bảo nhân quyền, loại bỏ rào cản phân biệt đối xử (tuổi tác, giới tính, vùng miền) và kiến tạo an toàn tâm lý (Psychological Safety).

”

**Bên ngoài (Thị trường & Cộng đồng)**

- Quyền con người trong chuỗi cung ứng
- Minh bạch thông tin và bảo vệ quyền lợi khách hàng
- Đạo đức chuỗi cung ứng
- Sinh kế cộng đồng địa phương

“

Đảm bảo các hoạt động sản xuất kinh doanh không gây tổn hại đến cộng đồng xung quanh, kiểm soát chặt chẽ tiêu chuẩn lao động của các đối tác trong chuỗi cung ứng.

”

Theo dữ liệu từ Báo cáo ESG Progress Tracker 2025 của PwC Việt Nam, dù có tới **89%** doanh nghiệp đã hoặc dự kiến cam kết thực hiện ESG trong vòng 2-4 năm tới, phần lớn vẫn đang loay hoay ở giai đoạn xây dựng năng lực và hoàn thiện chiến lược. Riêng với trụ cột "S", các thách thức lớn nhất bao gồm **sự thiếu hụt nghiêm trọng** về mặt dữ liệu vận hành, khó khăn trong việc lượng hóa các tác động xã hội thành con số tài chính, chưa có hệ thống chỉ số thống nhất và yêu cầu phức tạp trong việc cân bằng giữa tính minh bạch thông tin với quyền riêng tư của người lao động.

Việc lấy bộ tiêu chuẩn quốc tế **GRI 400** làm thước đo tham chiếu giúp doanh nghiệp chuẩn hóa và tích hợp sâu các khía cạnh xã hội vào danh mục chủ đề trọng yếu của chiến lược phát triển.

According to data from PwC Vietnam's ESG Progress Tracker 2025 Report, even though up to **89%** of businesses have committed or plan to commit to ESG within the next 2–4 years, the majority are still struggling at the capacity-building and strategy-refinement stages. For the "S" pillar specifically, the greatest challenges include a **severe shortage** of operational data, difficulties in quantifying social impacts into financial figures, the lack of a unified indicator system, and complex requirements in balancing information transparency with employee privacy.

Using the international **GRI 400 standard** framework as a baseline reference helps enterprises standardize and deeply integrate social aspects into the material topics of their development strategy.

3. Tích hợp "S" vào Vòng đời Nhân sự

Integrating "S" into the employee lifecycle

Để ESG không dừng lại ở mức "tẩy xanh" (greenwashing) hay phục vụ truyền thông bề nổi, **bộ phận Nhân sự (HR)** cần đóng vai trò là một **"Kiến trúc sư văn hóa"**, chuyển hóa các giá trị vĩ mô thành hành động thực tiễn xuyên suốt vòng đời nhân viên.

To prevent ESG from becoming mere "greenwashing" or superficial public relations, the **Human Resources (HR)** department must act as a **"Cultural Architect"**, translating macro values into practical actions throughout the employee lifecycle.

Trụ cột "S" phải được nhúng sâu vào từng điểm chạm xuyên suốt vòng đời nhân sự

The 'S' pillar must be deeply embedded into every touchpoint across the entire employee lifecycle.

**1. Tuyển dụng**
Recruitment

- Loại bỏ Unconscious Bias
Eliminating Unconscious Bias
- Minh bạch khung lương
Salary Range Transparency
- Công bằng nội bộ
Internal Equity

**2. Phát triển & Giữ chân**
Development & Retention

- Hòa nhập bài bản
Structured Onboarding
- KPI tuyển thông minh bạch
Transparent KPI Communication
- An toàn tâm lý
Psychological Safety

**3. Rời bỏ tổ chức**
Offboarding

- Phòng vấn nghi việc chuyên nghiệp
Professional Exit Interviews
- Đảm bảo đầy đủ quyền lợi pháp lý
Full Legal Benefits Compliance
- Duy trì thương hiệu tuyển dụng tích cực
Positive Employer Branding

ESG không có một "công thức chung" áp dụng cho mọi tổ chức. Mỗi doanh nghiệp cần xác định rõ **đặc thù ngành nghề, mức độ sẵn sàng và nguồn lực** của mình để xây dựng lộ trình phù hợp.

Tại thị trường đang phát triển như Việt Nam, việc ứng dụng ESG tuy có phần muộn so với thế giới nhưng vẫn là một khái niệm cực kỳ thiết thực. Việc đặt con người vào trung tâm của mọi chiến lược không chỉ giúp doanh nghiệp sở hữu "giấy thông hành" để tiếp cận các **nguồn vốn vay ưu đãi quốc tế** hay **thâm nhập thị trường khó tính**, mà còn là bệ đỡ vững chắc nhất để tổ chức tự cường và trường tồn qua thời gian.

ESG does not have a "one-size-fits-all formula" applicable to every organization. Each business needs to clearly define its **industry specifics, readiness level, and resources** to build an appropriate roadmap.

In a developing market like Vietnam, although the adoption of ESG comes somewhat later than the rest of the world, it remains an extremely practical concept. Placing people at the center of every strategy not only provides businesses with a "passport" to access **international concessional financing** or **penetrate stringent markets**, but also serves as the solid bedrock for organizations to remain resilient and endure over time.

www.vinacontrol.com.vn

22

GIÁM ĐỊNH PHẾ LIỆU NHẬP KHẨU

Đúng quy chuẩn - Nhanh thông quan - An tâm sản xuất

KHÁM PHÁ NGAY



Chứng thư giám định:

Căn cứ quan trọng để hoàn tất thủ tục thông quan



Tuân thủ
quy định pháp lý



Thuận lợi thông quan,
tiết kiệm thời gian



Kiểm soát chất lượng
nguyên liệu đầu vào



Củng cố uy tín với
đối tác & cơ quan
quản lý



Góp phần bảo vệ
môi trường

PHẠM VI GIÁM ĐỊNH TIÊU BIỂU

01



Sắt, thép

QCVN 31:2024/BTNMT

02



Nhựa

QCVN 32:2024/BTNMT

03



Giấy

QCVN 33:2024/BTNMT

04



Thủy tinh

QCVN 65:2024/BTNMT

05



Kim loại màu

QCVN 66:2024/BTNMT



Vinacontrol là tổ chức đánh giá sự phù hợp
lâu đời tại Việt Nam, được cơ quan có thẩm quyền
chỉ định thực hiện giám định phế liệu nhập khẩu
làm nguyên liệu sản xuất.

GIÁM ĐỊNH, THỬ NGHIỆM NÔNG SẢN XUẤT KHẨU

*Chuẩn hóa chất lượng – Cùng Doanh nghiệp bạn
đưa nông sản Việt đi xa*

KHÁM PHÁ GIẢI PHÁP

- ✓ Giám định nông sản
- ✓ Phân tích thành phần,
Thử nghiệm chất lượng
- ✓ Đánh giá và Chứng nhận
- ✓ Hun – Khử trùng

CONTACT INFO

☎ (+84) 24 3943 3840

✉ vinacontrol@vinacontrol.com.vn



Kiểm kê khí nhà kính

Bước đệm vững chắc cho doanh nghiệp phát triển bền vững



Vinacontrol đồng hành cùng bạn:

- ✓ Lập báo cáo kiểm kê khí nhà kính theo tiêu chuẩn ISO 14064-1
- ✓ Hướng dẫn xây dựng hệ thống quản lý dữ liệu phát thải
- ✓ Đề xuất biện pháp giảm phát thải & tối ưu năng lượng
- ✓ Hỗ trợ trong quá trình thẩm định, xác minh kết quả

KHÁM PHÁ NGAY



Tư vấn lập kế hoạch giảm phát thải

Hướng tới tăng trưởng xanh và phát triển bền vững

KHÁM PHÁ NGAY



Chuẩn ngay từ đầu



Phù hợp với đặc thù doanh nghiệp



Tối ưu ngân sách



GIÁM ĐỊNH XĂNG, DẦU

Kiểm soát rủi ro trong giao nhận, lưu kho, bơm chuyển và vận tải; bảo vệ quyền lợi thương mại và tạo căn cứ tin cậy cho thanh toán, thông quan, bảo hiểm và giải quyết khiếu nại.

KHÁM PHÁ NGAY →



PHẠM VI DỊCH VỤ

- Đo lường & tính toán khối lượng sản phẩm tại tàu, hầm chứa, bồn
- Giám định hầm chứa, bồn chứa, trên phương tiện vận chuyển và tại nơi lưu trữ
- Giám định trực quan tình trạng của hầm, bồn, bể chứa, máy bơm và đường ống
- Giám định tổn thất, hư hỏng, tình trạng nhiễm bẩn của sản phẩm, v.v...
- Giám sát quá trình xếp dỡ và trong quá trình vận chuyển.
- Lấy mẫu sản phẩm
- Phân tích, thử nghiệm và đánh giá chất lượng sản phẩm theo tiêu chuẩn hoặc theo yêu cầu



ĐỐI TƯỢNG ÁP DỤNG

- Dầu thô và condensate
- Xăng khoáng, xăng sinh học và các loại xăng thương phẩm
- Nhiên liệu diesel và diesel sinh học
- Dầu hỏa và nhiên liệu hàng không
- Dầu nhiên liệu, dầu đốt, dầu F.O và nhiên liệu hàng hải
- Dầu nhờn, dầu bôi trơn và dầu công nghiệp
- Khí dầu mỏ hóa lỏng, khí thô và các sản phẩm khí
- Nhựa đường, dung môi và hóa chất có nguồn gốc dầu mỏ
- Các sản phẩm dầu mỏ và nhiên liệu lỏng khác



LỢI THẾ DỊCH VỤ



Đội ngũ giám định viên Vinacontrol được chứng nhận bởi IFIA, giàu kinh nghiệm thực địa tại các cảng, nhà máy lọc dầu và các kho xăng dầu lớn



Giám định viên thành thạo nghiệp vụ lấy mẫu, đo đạc và tính toán phù hợp với tiêu chuẩn và thông lệ quốc tế



Chứng thư giám định có giá trị pháp lý, được đối tác thương mại trong và ngoài nước công nhận, bảo vệ quyền lợi của cả bên mua và bên bán



PHÍA SAU HẢI TRÌNH BIỂN LỚN: NƠI NIỀM TIN ĐƯỢC XÁC TÍN

Beyond the Great Oceans: Where Trust is Certified



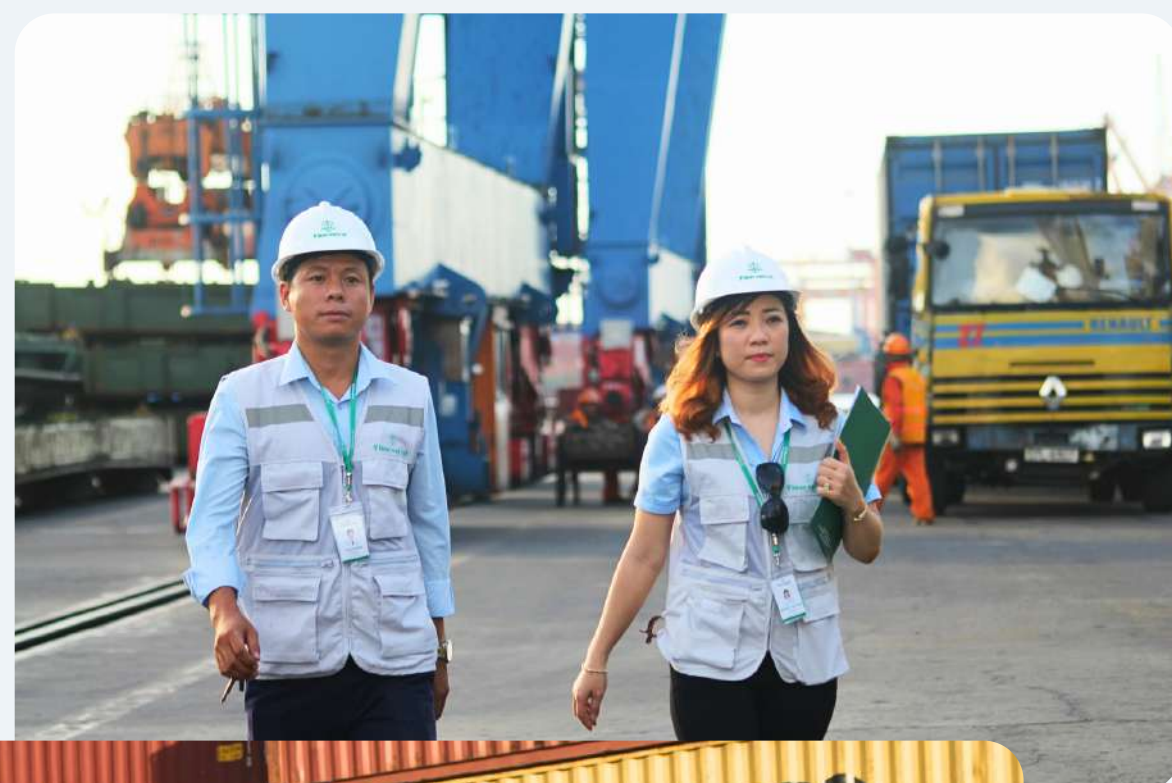
Trong guồng quay hối hả của thương mại quốc tế, mỗi chuyến hải trình rời cảng hay cập bến thường được định hình qua lăng kính của những số liệu duy lý: số hiệu container, dung tích, trị giá hợp đồng hay lịch trình neo đậu. Thế nhưng, phía sau lớp dữ liệu khô khan ấy là một thế giới chuyển động không ngừng của những con người thầm lặng, nơi sự chính xác và tinh thần trách nhiệm được đẩy lên thành một thứ nghệ thuật ứng xử. Ở đó, các giám định viên Vinacontrol xuất hiện như những người định vị sự thật, mang đến một điểm tựa khách quan và vững chãi cho hàng hóa trước khi bước vào hành trình vươn ra biển lớn.

In the bustling momentum of international trade, every voyage departing or arriving at a port is typically defined through the lens of rational data: container numbers, tonnage, contract values, or docking schedules. Yet, behind this seemingly dry data lies a ceaseless world driven by unsung individuals, where precision and accountability are elevated into an art form of professionalism. Within this space, Vinacontrol inspectors step forward as arbiters of truth, providing an objective, rock-solid anchor for cargo before it ventures into the vast oceans.

Những "nốt trầm" kiên định nơi biên giới giao thương *Steadfast "Undertones" at the Frontiers of Commerce*

Văn hóa Vinacontrol được đúc kết từ sự thấu hiểu sâu sắc rằng mỗi lô hàng không chỉ là tài sản, mà là danh dự và kỳ vọng của cả một doanh nghiệp. Bản lĩnh của người giám định không được định nghĩa bằng những khoảnh khắc hào nhoáng, mà được tôi luyện qua những "nốt trầm" lặng lẽ nơi hiện trường nắng gió. Đó là những ca làm việc đón bình minh sớm khi cảng biển còn chìm trong sương mỏng, hay những đêm muộn cân mình giữa kho bãi, nhà xưởng để kịp tiến độ giao thương.

The culture of Vinacontrol is forged from a profound understanding that every shipment is not merely an asset, but the honor and aspiration of an entire enterprise. The mettle of an inspector is never defined by glamorous moments, but rather tempered through quiet "undertones" on the ground. These are the shifts that welcome the early dawn while ports are still shrouded in thin mist, or the late nights spent balancing at warehouses and factories to keep pace with global trade.



Bản lĩnh độc lập trước áp lực dòng chảy kinh tế *Independent Resolve Amid Economic Pressures*

Khi đứng trước những rào cản tiêu chuẩn ngày một khắt khe của kỷ nguyên hội nhập, năng lực chuyên môn mới chỉ là điều kiện cần. Điều kiện đủ để tạo nên một chuyên gia Vinacontrol chính là bản lĩnh giữ vững tính độc lập, trung lập và khách quan tuyệt đối. Trong những tình huống căng thẳng về thời gian hay xung đột lợi ích giữa các bên, nguyên tắc nghề nghiệp chính là chiếc la bàn giúp họ đứng vững.

Sự hiện diện của các giám định viên tại các điểm chuyển giao trọng yếu đã mang lại một giá trị vô hình nhưng tối hượng: Niềm tin. Chứng thư giám định của Vinacontrol không đơn thuần là một mảnh giấy thủ tục, mà là tấm hộ chiếu niềm tin, giúp hàng hóa được thông quan thuận lợi, giúp các đối tác an tâm thanh toán và giải quyết mọi khác biệt dựa trên tinh thần tôn trọng sự thật khách quan.

When confronting compliance standards that grow increasingly stringent in the era of integration, technical expertise is merely a prerequisite. The defining attribute of a Vinacontrol expert is the resolve to uphold absolute independence, neutrality, and objectivity. In high-pressure situations concerning deadlines or conflicting interests among stakeholders, professional principles serve as their unchanging compass.

The presence of surveyors at critical transfer points delivers an intangible yet paramount value: Trust. A Vinacontrol inspection certificate is far from a mere procedural document; it is a passport of trust, facilitating seamless customs clearance, offering partners peace of mind during payments, and resolving variances based on a mutual respect for objective truth.



dynamically transforming to meet modern ESG benchmarks.

Every certificate signed and every decision made in the field represents Vinacontrol's commitment to a prosperous yet sustainable future - one where trade flows continuously expand while preserving and protecting core values for generations to come. For us, inspection is not merely a commercial service; it is an enduring mission to create trust at every touchpoint of life.

Khát vọng xanh và lời hứa với tương lai *Green Aspirations and a Promise to the Future*

Hành trình giữ trọn niềm tin của Vinacontrol hôm nay đang mở ra một chương mới đầy cảm hứng, gắn liền với những chuyển dịch toàn cầu về phát triển bền vững và trách nhiệm xã hội. Chúng tôi hiểu rằng, giám định hàng hóa không còn bó hẹp trong việc kiểm soát chất lượng vật lý, mà là bảo chứng cho uy tín của một nền kinh tế đang chuyển mình mạnh mẽ hướng tới các chuẩn mực ESG hiện đại.

Mỗi chứng thư được ký duyệt, mỗi quyết định được đưa ra tại hiện trường chính là lời cam kết của Vinacontrol về một tương lai thịnh vượng nhưng bền vững - nơi dòng chảy thương mại phát triển không ngừng nhưng luôn trân trọng và bảo vệ những giá trị cốt lõi cho các thế hệ mai sau. Bởi với chúng tôi, giám định không chỉ là dịch vụ, đó là sứ mệnh kiến tạo niềm tin tại mọi điểm chạm của cuộc sống.

Vinacontrol's journey to safeguard trust is opening an inspiring new chapter, closely aligned with global transitions toward sustainable development and corporate social responsibility. We recognize that inspecting cargo is no longer confined to physical quality control; it is the validation of an economy

“

If the wind will not serve,
take to the oars.

– Latin Proverb

”

*Khi gió không thuận,
hãy tự mình chèo lái*

Week 1

🌱 Phát triển bền vững và Chuyển đổi xanh



Kiểm kê khí nhà kính ngành dệt may - Tấm hộ chiếu xanh cho chuỗi cung ứng toàn cầu

Trong bối cảnh các thị trường quốc tế siết chặt rào cản carbon, kiểm kê khí nhà kính không còn là lựa chọn mà đã trở thành điều kiện sinh tồn của ngành dệt may. Nhằm chủ động đón đầu các tiêu chuẩn ESG và tối ưu hóa chi phí vận hành, dịch vụ kiểm kê chuyên sâu từ Vinacontrol chính là 'chìa khóa' giúp doanh nghiệp định lượng chính xác dấu chân carbon, vượt qua các hàng rào kỹ thuật ngặt nghèo và khẳng định vị thế vững chắc trên bản đồ thời trang bền vững.

🌱 Sustainable Development & Green Transition



GHG Inventory for the Textile and Apparel Sector – The Green Passport for Global Supply Chains

As international markets tighten carbon barriers, GHG inventory reporting has evolved from an option into a prerequisite for survival in the textile and apparel industry. To proactively navigate stringent ESG standards and optimize operational costs, Vinacontrol's specialized inventory services offer the crucial 'key' for enterprises to precisely quantify their carbon footprint, overcome strict technical barriers, and secure a sustainable position in the global fashion landscape.

Week 2

🌱 An toàn thực phẩm

Kiểm nghiệm bánh kẹo - Bảo chứng chất lượng cho hành trình chinh phục người tiêu dùng

Trong thị trường thực phẩm cạnh tranh khốc liệt, chất lượng và an toàn vệ sinh là những yếu tố cốt lõi định vị uy tín của mỗi thương hiệu bánh kẹo. Để đảm bảo sản phẩm luôn đáp ứng các tiêu chuẩn nghiêm ngặt và tối ưu hóa quy trình công bố chất lượng, dịch vụ kiểm nghiệm chuyên sâu từ Vinacontrol chính là 'chìa khóa' giúp doanh nghiệp kiểm soát toàn diện các chỉ tiêu an toàn, loại bỏ rủi ro pháp lý và tự tin khẳng định vị thế vững chắc trong lòng người tiêu dùng.

🌱 Food Safety

Confectionery Testing Services – The Quality Assurance for Winning Consumer Trust

In a highly competitive food market, quality and food safety are the core elements that define the reputation of every confectionery brand. To ensure products consistently meet stringent standards and to optimize the regulatory compliance process, Vinacontrol's specialized testing services provide the essential 'key' for enterprises to comprehensively control safety parameters, eliminate legal risks, and confidently secure a solid position in the hearts of consumers.

Week 3

🌱 Giám định hàng hóa



Giám định viên nén gỗ: Điểm tựa chất lượng cho nhiên liệu sinh khối xuất khẩu

Trong xu hướng bùng nổ của năng lượng tái tạo toàn cầu, viên nén gỗ là nguồn nhiên liệu sinh khối chiến lược nhưng đòi hỏi khắt khe về các chỉ tiêu kỹ thuật và nguồn gốc bền vững. Để đảm bảo sản phẩm đáp ứng hoàn hảo các tiêu chuẩn quốc tế và tối ưu hóa giá trị thương mại, dịch vụ giám định chuyên sâu từ Vinacontrol chính là 'chìa khóa vàng' giúp doanh nghiệp chuẩn hóa chất lượng, hạn chế rủi ro tranh chấp và tự tin khẳng định uy tín tại các thị trường khó tính.

🌱 Commodity Inspection



Wood Pellet Inspection: The Quality Anchor for Exported Biomass Fuel

Amid the global boom in renewable energy, wood pellets serve as a strategic biomass fuel but demand strict adherence to technical parameters and sustainable sourcing. To ensure products perfectly meet international standards and optimize commercial value, Vinacontrol's specialized inspection services provide the 'golden key' that helps enterprises standardize quality, mitigate dispute risks, and confidently solidify their reputation in premium markets.

📍 Quang Nam, Vietnam

June 2026

★ Group-wide communication theme

Week 4

🌿 Giám định hàng hóa

Quản lý hàng thế chấp - Giải pháp bảo toàn tài sản và tối ưu hóa vận hành tín dụng

Trong các giao dịch tài chính, việc kiểm soát biến động và ngăn ngừa rủi ro thất thoát đối với hàng hóa thế chấp tại kho là bài toán sống còn của các nhà cho vay. Để đảm bảo an toàn tuyệt đối cho tài sản bảo đảm và minh bạch hóa quá trình giải ngân, dịch vụ quản lý hàng thế chấp từ Vinacontrol chính là 'chìa khóa vàng' giúp các ngân hàng và doanh nghiệp định giá chính xác, giám sát chặt chẽ luồng hàng xuất - nhập và chủ động loại bỏ các lỗ hổng rủi ro tín dụng.

🌿 Commodity Inspection

Collateral Management Services – The Optimal Solution for Asset Protection and Credit Operation Efficiency

In financial transactions, controlling inventory fluctuations and preventing deposition risks of pledged cargo in warehouses are critical challenges for lenders. To ensure absolute security for collateral and drive transparency in the disbursement process, Vinacontrol's collateral management services provide the 'golden key' that helps banks and enterprises accurately value assets, strictly monitor inbound-outbound cargo flows, and proactively eliminate credit risk loopholes.

Week 5

🌿 Chứng nhận sản phẩm

Chứng nhận hợp quy phân bón: Chuẩn hóa chất lượng, vững bước ra thị trường

Trong thị trường phân bón ngày càng siết chặt về chất lượng và điều kiện lưu thông, chứng nhận hợp quy là "tấm vé thông hành" giúp sản phẩm được thị trường tin chọn. Vinacontrol hỗ trợ doanh nghiệp chuẩn hóa sản phẩm theo quy chuẩn kỹ thuật quốc gia, hoàn thiện hồ sơ pháp lý, hạn chế rủi ro tuân thủ và củng cố uy tín thương hiệu trên hành trình đồng hành cùng nền nông nghiệp an toàn, bền vững.

🌿 Product Certification

Fertilizer Conformity Certification: Standardizing Quality, Confidently Entering the Market

In a fertilizer market with increasingly stringent regulations on quality and circulation requirements, conformity certification serves as the vital "passport" for products to win market trust. Vinacontrol supports enterprises in standardizing products according to national technical regulations, completing legal dossiers, mitigating compliance risks, and solidifying brand reputation on the journey to accompany a safe and sustainable agricultural sector.

📍 Phu Yen, Vietnam

Vinacontrol Group

Address: 54 Tran Nhan Tong, Hai Ba Trung, Hanoi, Vietnam

Tel.: +84 24 3943 3840 | Email: vinacontrol@vinacontrol.com.vn

 www.vinacontrol.com.vn |  www.facebook.com/vinacontrolpage